

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NGUYỄN NGỌC YẾN (Chủ biên)

PHAN THANH HÀ - ĐÀO THỊ HỒNG - MAI THỊ PHƯƠNG

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN DẠY HỌC XÓA MÙ CHỮ
TỰ NHIÊN và XÃ HỘI
KỲ 2

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

LỜI NÓI ĐẦU

Tài liệu Hướng dẫn dạy học xóa mù chữ Tự nhiên và Xã hội Kỳ 2 được biên soạn nhằm giúp giáo viên, cán bộ quản lý tham gia xóa mù chữ thực hiện tốt Chương trình xóa mù chữ ban hành kèm theo Thông tư số 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26/11/2021 ban hành Chương trình xóa mù chữ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung hướng dẫn gồm hai phần:

Phần 1. Những vấn đề chung;

Phần 2. Hướng dẫn cụ thể.

Các tác giả xin trân trọng cảm ơn Vụ Giáo dục thường xuyên - Bộ Giáo dục và Đào tạo, các chuyên gia, các thành viên góp ý, phản biện, thẩm định đã định hướng, góp ý và tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi hoàn thành Tài liệu này.

Rất mong các thầy giáo, cô giáo góp ý kiến để tài liệu được chỉnh lý đáp ứng tốt hơn yêu cầu dạy học trong lần xuất bản tiếp theo.

Các tác giả

MỤC LỤC

| | <i>Trang</i> |
|-----------------------------|--------------|
| LỜI NÓI ĐẦU | 3 |
| BẢNG KÝ HIỆU VIẾT TẮT | 6 |

Phần 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

| | |
|--|---|
| I. MỤC TIÊU | 7 |
| II. YÊU CẦU CẦN ĐẠT VỀ PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC | 8 |

Phần 2 HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

| | |
|---|-----------|
| Chủ đề: GIA ĐÌNH | 13 |
| <i>Bài 1.</i> Gia đình | 13 |
| <i>Bài 2.</i> Nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình | 17 |
| <i>Bài 3.</i> Nhà ở và đồ dùng trong gia đình | 20 |
| <i>Bài 4.</i> Giữ vệ sinh nhà ở và phòng tránh ngộ độc khi ở nhà | 24 |
| <i>Bài 5.</i> Ôn tập chủ đề Gia đình | 29 |
| Chủ đề: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG | 32 |
| <i>Bài 6.</i> Các thành viên, nhiệm vụ của một số thành viên trong lớp học | 32 |
| <i>Bài 7.</i> Một số công việc của người dân trong cộng đồng | 36 |
| <i>Bài 8.</i> Một số hoạt động mua bán hàng hóa, lễ hội ở địa phương | 39 |
| <i>Bài 9.</i> An toàn khi tham gia giao thông | 42 |
| <i>Bài 10.</i> Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương | 46 |
| Chủ đề: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT | 48 |
| <i>Bài 11.</i> Môi trường sống của thực vật và động vật | 48 |
| <i>Bài 12.</i> Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật | 52 |
| <i>Bài 13.</i> Thực hành tìm hiểu môi trường sống của thực vật và động vật | 56 |
| <i>Bài 14.</i> Chăm sóc, bảo vệ cây trồng, vật nuôi | 59 |
| <i>Bài 15.</i> Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật | 63 |

| | |
|--|------------|
| Chủ đề: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE | 65 |
| <i>Bài 16. Giữ vệ sinh và chăm sóc cơ thể</i> | <i>65</i> |
| <i>Bài 17. Ăn uống, vận động và nghỉ ngơi hợp lý</i> | <i>77</i> |
| <i>Bài 18. Giữ an toàn cho cơ thể</i> | <i>84</i> |
| <i>Bài 19. Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe</i> | <i>88</i> |
| Chủ đề: TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI | 91 |
| <i>Bài 20. Thời tiết và các mùa trong năm</i> | <i>91</i> |
| <i>Bài 21. Một số thiên tai thường gặp</i> | <i>98</i> |
| <i>Bài 22. Ôn tập chủ đề Trái Đất và bầu trời.....</i> | <i>108</i> |

BẢNG KÝ HIỆU VIẾT TẮT

| Chữ cụ thể | Chữ được viết tắt |
|-------------------|--------------------------|
| Giáo viên | GV |
| Học viên | HV |
| Tài liệu học | TLH |

Phần 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. MỤC TIÊU

Môn Tự nhiên và Xã hội nhằm giúp HV:

- Hình thành và phát triển được: tình yêu, tự hào về thiên nhiên, quê hương; yêu quý, quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình, bạn bè, thầy cô và những người khác; đức tính chăm chỉ và trung thực; tinh thần trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và môi trường sống, ý thức tiết kiệm, giữ gìn và bảo vệ tài sản.

- Trình bày được ở mức độ đơn giản về một số đặc điểm, vai trò của một số sự vật, hiện tượng, mối quan hệ thường gặp trong môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh như sức khỏe và sự an toàn trong cuộc sống, mối quan hệ của học viên (HV) với gia đình, nhà trường, cộng đồng và thế giới tự nhiên... bằng các hình thức biểu đạt khác nhau.

- So sánh, lựa chọn, phân loại được một số sự vật, hiện tượng đơn giản trong tự nhiên và xã hội theo một số tiêu chí.

- Đặt được các câu hỏi đơn giản và quan sát, thực hành đơn giản để tìm hiểu về một số sự vật, hiện tượng, mối quan hệ trong tự nhiên và xã hội xung quanh.

- Nhận xét được về những đặc điểm bên ngoài; so sánh sự giống, khác nhau giữa các sự vật, hiện tượng xung quanh và sự thay đổi của chúng theo thời gian một cách đơn giản thông qua kết quả quan sát, thực hành.

- Giải thích được ở mức độ đơn giản một số sự vật, hiện tượng, mối quan hệ giữa các sự vật và hiện tượng trong tự nhiên và xã hội xung quanh.

- Phân tích được tình huống liên quan đến vấn đề an toàn, sức khỏe của bản thân, người khác và môi trường sống xung quanh.

- Giải quyết được vấn đề, đưa ra được cách ứng xử phù hợp trong các tình huống có liên quan (ở mức độ đơn giản); trao đổi, chia sẻ với những người xung quanh để cùng thực hiện; nhận xét được cách ứng xử trong mỗi tình huống.

II. YÊU CẦU CẦN ĐẠT VỀ PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC

1. Về phẩm chất

Môn Tự nhiên và Xã hội hình thành, phát triển ở người học các phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

2. Về năng lực

Môn Tự nhiên và Xã hội hình thành, phát triển ở người học năng lực chung và năng lực đặc thù theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học, gồm: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực khoa học.

Các thành phần của năng lực khoa học bao gồm: nhận thức khoa học, tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học.

3. Nội dung môn học

| Chủ đề | Kỳ 2 | Kỳ 3 |
|-----------------------------|---|--|
| Gia đình | <ul style="list-style-type: none">- Thành viên và mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình.- Nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình.- Nhà ở và giữ vệ sinh nhà ở.- Đồ dùng trong nhà và sử dụng an toàn một số đồ dùng trong nhà.- Sắp xếp đồ dùng trong gia đình gọn gàng, ngăn nắp.- Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà. | <ul style="list-style-type: none">- Các thế hệ trong gia đình.- Họ hàng nội, ngoại.- Ngày kỷ niệm, sự kiện đáng nhớ của gia đình.- Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà.- Giữ vệ sinh xung quanh nhà. |
| Cộng đồng địa phương | <ul style="list-style-type: none">- Các thành viên, nhiệm vụ của một số thành viên trong lớp học và hoạt động của người học.- Một số hoạt động của người dân trong cộng đồng.- An toàn khi tham gia giao thông. | <ul style="list-style-type: none">- Hoạt động kết nối với xã hội.- Một số hoạt động sản xuất.- Một số di tích văn hoá, lịch sử và cảnh quan thiên nhiên.- Giữ an toàn và vệ sinh khi tham gia một số hoạt động ở cộng đồng. |

| Chủ đề | Kỳ 2 | Kỳ 3 |
|------------------------------|---|--|
| Thực vật và động vật | Chăm sóc, bảo vệ cây trồng, vật nuôi và môi trường sống của thực vật, động vật. | <ul style="list-style-type: none"> - Các bộ phận của thực vật, động vật và chức năng của các bộ phận đó. - Sử dụng hợp lý thực vật và động vật. |
| Con người và sức khỏe | <ul style="list-style-type: none"> - Các bộ phận bên ngoài và giác quan của cơ thể. - Chăm sóc, bảo vệ cơ thể khỏe mạnh và an toàn. | <ul style="list-style-type: none"> - Một số cơ quan bên trong cơ thể: vận động, hô hấp, bài tiết nước tiểu, tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh. - Chăm sóc và bảo vệ các cơ quan trong cơ thể. |
| Trái Đất và bầu trời | <ul style="list-style-type: none"> - Thời tiết. - Các mùa trong năm. - Một số thiên tai thường gặp. | <ul style="list-style-type: none"> - Phương hướng. - Một số đặc điểm của Trái Đất. - Trái Đất trong hệ Mặt Trời. |

4. Phương pháp giáo dục

4.1. Định hướng chung

Phương pháp giáo dục môn Tự nhiên và Xã hội được thực hiện theo các định hướng sau:

- Dạy học gắn với thực tiễn, khai thác những kiến thức, kinh nghiệm của HV về cuộc sống xung quanh; phát huy trí tò mò khoa học, hướng đến sự phát triển các mối quan hệ tích cực của HV với môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh; hướng dẫn HV cách đặt câu hỏi, cách thu thập thông tin và tìm kiếm các bằng chứng, cách sử dụng các thông tin, bằng chứng thu thập được để đưa ra những nhận xét, kết luận mang tính khách quan, khoa học.

- Tổ chức cho HV học thông qua quan sát. Đối tượng quan sát là các sự vật, hiện tượng tự nhiên và xã hội từ tranh, ảnh, vật thật, video, môi trường xung quanh. Hoạt động quan sát nhằm phát triển ở HV các kỹ năng nhận xét, so sánh, phân loại, phân tích, suy luận, khái quát hóa những gì đã quan sát được.

- Tổ chức cho HV học thông qua trải nghiệm. HV thực hiện các hoạt động điều tra, khám phá, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống xung quanh, qua đó, học

cách giải quyết một số vấn đề thường gặp; ứng xử phù hợp với sức khỏe, sự an toàn của bản thân và những người xung quanh; bảo vệ môi trường sống.

- Tổ chức cho HV học thông qua tương tác. HV thực hiện các hoạt động thảo luận, thực hành, xử lý tình huống thực tiễn... để hình thành, phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, giao tiếp và sự tự tin.

- Lựa chọn, phối hợp, vận dụng các phương pháp giáo dục một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng HV và điều kiện cụ thể.

4.2. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

- Phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu:

Phẩm chất HV được hình thành, phát triển nhờ tương tác, trải nghiệm trong các hoạt động học tập đa dạng ở trường và tham gia các hoạt động trong môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh.

- Phương pháp hình thành, phát triển các năng lực chung:

- + Để góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học ở HV, giáo viên (GV) đưa ra các nhiệm vụ học tập như quan sát, đọc thông tin trong sách, khai thác các nguồn tư liệu bổ trợ... và các câu hỏi hợp lý, giúp HV tích cực, chủ động, biết cách học độc lập.

- + Để góp phần hình thành và phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác ở HV, GV tổ chức các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cả lớp; yêu cầu HV trao đổi chia sẻ thông tin đã thu thập được hoặc nội dung bài học và cùng nhau hợp tác để hoàn thành sản phẩm học tập chung; tạo điều kiện để HV nhận xét, góp ý cho các sản phẩm học tập của HV khác, nhóm khác.

- + Để góp phần hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo ở HV, GV thiết kế các tình huống có vấn đề để tạo điều kiện cho HV tham gia tích cực vào giải quyết vấn đề của bài học, GV sử dụng các câu hỏi, bài tập, tình huống có nội dung thực tiễn, tạo điều kiện cho HV vận dụng phối hợp kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế cuộc sống; các câu hỏi mở, bài tập có nhiều cách giải hoặc các nhiệm vụ học tập đòi hỏi sự sáng tạo; các câu hỏi, nhiệm vụ học tập phân hóa cho các nhóm đối tượng HV.

4.3. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển năng lực khoa học

- Để hình thành và phát triển thành phần năng lực nhận thức khoa học, GV tạo cho HV cơ hội huy động những hiểu biết, kinh nghiệm sẵn có để tham gia hình thành kiến thức mới; tổ chức các hoạt động trong đó HV được trình bày hiểu biết của mình, so sánh, phân loại các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên và xã hội, giải thích một số mối quan hệ trong gia đình, cộng đồng và trong tự nhiên; hệ thống hóa kiến thức, kết nối được kiến thức mới với hệ thống kiến thức đã có.

- Để hình thành và phát triển thành phần năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội, GV cần chú ý tạo cơ hội để HV được đề xuất những câu hỏi, phát hiện vấn đề cần tìm hiểu và tích cực tham gia giải quyết vấn đề. Chú trọng cho HV quan sát, đọc tài liệu, thực hiện điều tra, thực hành để tìm hiểu các sự vật, hiện tượng, các mối quan hệ trong tự nhiên và xã hội xung quanh; thu thập và ghi lại các dữ liệu từ quan sát, thực hành; nhận xét về những đặc điểm bên ngoài, so sánh sự giống, khác nhau giữa các sự vật, hiện tượng xung quanh và sự thay đổi của chúng theo thời gian.

- Để hình thành và phát triển thành phần năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người, xã hội, GV sử dụng những câu hỏi, bài tập đòi hỏi HV phải vận dụng các kiến thức, kỹ năng... đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập trong bối cảnh, tình huống mới gắn với thực tế cuộc sống, vừa sức với HV...

5. Đánh giá kết quả giáo dục

Đánh giá kết quả giáo dục môn Tự nhiên và Xã hội được thực hiện theo các yêu cầu sau:

- Mục tiêu đánh giá là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình môn Tự nhiên và Xã hội và sự tiến bộ của HV để điều chỉnh hoạt động dạy của GV và người quản lý, đồng thời khuyến khích HV phát huy điểm mạnh, chăm chỉ học tập, tìm hiểu, khám phá các vấn đề có liên quan.

- Căn cứ đánh giá là các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực được quy định trong Chương trình. Bên cạnh đánh giá kiến thức, kỹ năng, tăng cường đánh giá thái độ của HV trong học tập; đặc biệt coi trọng đánh giá khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế đời sống.

- Kết hợp giữa đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết; giữa đánh giá định tính và định lượng; giữa đánh giá của GV với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HV.

- Đánh giá tổng kết được thực hiện nhằm xác định mức độ HV đạt được các yêu cầu của chương trình môn học sau khi học xong các chủ đề. Kết quả đánh giá tổng kết được ghi bằng điểm số kết hợp với nhận xét của GV.

- Sử dụng các phương pháp, công cụ đánh giá khác nhau như đánh giá thông qua trả lời miệng, bài viết (bài tự luận, bài trắc nghiệm khách quan, bài thu hoạch tham quan, báo cáo kết quả sưu tầm...); đánh giá thông qua quan sát (quan sát HV thực hiện các nhiệm vụ thực hành, thảo luận nhóm, học ngoài thực địa, tham quan... bằng cách sử dụng bảng quan sát, bảng kiểm, hồ sơ học tập...); đánh giá qua các sản phẩm thực hành của HV...

Phần 2 HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Chủ đề: GIA ĐÌNH

Bài 1 GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình.
- Nêu được ví dụ về bản thân và các thành viên trong gia đình làm công việc nhà và chia sẻ thời gian nghỉ ngơi, vui chơi cùng nhau.
- Thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với các thành viên trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh Tài liệu học (TLH) phóng to (nếu có thể).
- Một số tranh, ảnh về gia đình mình do HV chuẩn bị (nếu có thể).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình 1: Bạn An giới thiệu bản thân và các thành viên trong gia đình.
- Hình 2: Bạn A Páo giới thiệu bản thân và các thành viên trong gia đình.
- Hình 3: HV giới thiệu các thành viên trong gia đình mình.
- Hình 4, 5, 6: Chia sẻ việc nhà và những việc làm thể hiện sự yêu thương nhau của các thành viên trong gia đình.

- Hình 7: Cách ứng xử khi gia đình có người bị bệnh.
- Hình 8, 9: Cách ứng xử chưa hợp lý và sự chia sẻ công việc gia đình.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể tổ chức cho HV giới thiệu các thành viên trong gia đình mình bằng cách nói, viết, vẽ hoặc giới thiệu qua các bức ảnh mà các bạn đã chuẩn bị, sau đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

1. Các thành viên trong gia đình

• Hoạt động khám phá

- GV tổ chức cho HV các nhóm quan sát hình gia đình nhà bạn An và gia đình nhà bạn A Páo trong TLH và trả lời các câu hỏi:

- + Gia đình nhà bạn An có những ai?
- + Kể những thành viên trong gia đình nhà bạn A Páo.

- GV treo/chiếu hình gia đình nhà bạn An, bạn A Páo, sau đó mời đại diện các nhóm lên chỉ và nói từng thành viên trong gia đình hai bạn đó. Các nhóm khác theo dõi, bổ sung và đánh giá.

- GV tổng hợp ý kiến và kết luận: Mỗi gia đình thường có bố, mẹ và các con; nhưng cũng có gia đình có cả ông, bà.

• Hoạt động thực hành

- GV tổ chức cho HV giới thiệu trong nhóm về các thành viên trong gia đình mình.
- Mời đại diện 1 - 2 nhóm giới thiệu các thành viên gia đình mình trước lớp.
- GV đánh giá, động viên và khuyến khích các nhóm, đặc biệt là HV chưa mạnh dạn.

2. Gia đình hạnh phúc

• Hoạt động khám phá

- GV hướng dẫn HV quan sát hình 4, 5, 6, thảo luận nhóm theo các câu hỏi gợi ý:

- + Kể tên việc làm của các thành viên trong từng hình.

+ Những việc làm nào thể hiện sự quan tâm, yêu thương và chia sẻ việc nhà giữa các thành viên trong gia đình?

- Theo bạn, vì sao mọi người trong gia đình cần chia sẻ, quan tâm, chăm sóc và yêu thương nhau?

- GV mời đại diện của 2 - 3 nhóm báo cáo kết quả thảo luận, nhóm khác theo dõi, bổ sung.

- GV tổng hợp ý kiến và bổ sung thêm một số việc làm khác thể hiện sự chia sẻ việc nhà: Bố, con tham gia nấu ăn cùng mẹ; mọi người đều có thể giặt, phơi, gấp quần áo hoặc những việc thể hiện sự chăm sóc, yêu thương nhau như hỏi thăm sức khỏe ông bà, bố mẹ cùng học với con...

• **Hoạt động thực hành**

- GV tổ chức cho HV thực hành trong nhóm theo các câu hỏi:

+ Kể công việc nhà của từng thành viên trong gia đình bạn.

+ Những lúc nghỉ ngơi mọi người trong gia đình bạn thường làm gì?

- GV hướng dẫn HV đọc lời chốt của Mặt Trời để hiểu sâu ý nghĩa của chia sẻ việc nhà và sự cần thiết phải quan tâm, chăm sóc lẫn nhau giữa các thành viên trong gia đình.

3. Cách ứng xử trong gia đình

• **Hoạt động khám phá**

- GV hướng dẫn HV quan sát và đọc thông tin trong các hình 7, 8, 9, thảo luận theo câu hỏi:

+ Nhận xét lời nói, cách ứng xử của những người trong từng hình.

+ Bạn chọn cách ứng xử nào? Vì sao?

- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV phân tích cách ứng xử của các bạn trong từng hình và định hướng cách ứng xử đúng cho HV.

• **Hoạt động vận dụng**

GV tổ chức cho HV làm việc nhóm theo các yêu cầu:

- Kể những việc bản thân đã làm để chia sẻ việc nhà và suy nghĩ của mình khi làm những việc đó.

- Bạn đã làm những việc gì thể hiện sự quan tâm, chăm sóc các thành viên trong gia đình mình.

- **Hướng dẫn về nhà**

Hướng dẫn HV về nhà thực hiện những việc làm thể hiện sự yêu thương, chia sẻ việc nhà và thời gian nghỉ ngơi, vui chơi cùng nhau.

Bài 2

NGHỀ NGHIỆP

CỦA CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Nêu được tên công việc, nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình và ý nghĩa của những công việc, nghề nghiệp đó đối với gia đình và xã hội.
- Thu thập được một số thông tin về công việc, nghề nghiệp có thu nhập, những công việc tình nguyện không nhận lương.
- Chia sẻ được với các bạn, người thân về công việc, nghề nghiệp yêu thích/ nghề nghiệp của mình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh TLH phóng to (nếu có thể).
- Một số tranh, ảnh về công việc, nghề nghiệp trong xã hội (GV, HV cùng chuẩn bị).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình phần mở đầu (khởi động): HV kể với bạn về công việc, nghề nghiệp của người thân và những người trong gia đình.
- Hình 1, 2, 3, 4, 5: Các công việc, nghề nghiệp: Nghề nông, chiến sĩ hải quân bảo vệ đất nước, nghề rèn, dệt thổ cẩm, làm muối.
- Hình 6: HV thảo luận.
- Hình 7, 8, 9, 10: Các công việc tình nguyện: khám chữa bệnh miễn phí, lợp nhà giúp dân, thu gom rác thải, dạy học miễn phí.
- Hình 11, 12, 13: HV thu thập thông tin bằng cách hỏi bạn bè, truy cập internet.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể tổ chức cho HV kể về công việc, nghề nghiệp của người thân trong gia đình hoặc một người cụ thể mà HV biết rồi dẫn vào bài học. GV cũng có thể tổ chức hoạt động mở đầu theo cách khác phù hợp với điều kiện và đối tượng của địa phương.

1. Công việc, nghề nghiệp của người thân trong gia đình

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

GV tổ chức cho HV quan sát hình 1 đến hình 5, thảo luận câu hỏi trong TLH. Thông qua quan sát và thảo luận, HV nhận biết được tên các công việc cụ thể và ích lợi của các công việc/ngề nghiệp đó đối với xã hội.

GV chiếu trên màn hình hoặc dán các hình đã được phóng to lên bảng, sau đó mời đại diện một số nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.

Hoạt động 2

GV có thể tổ chức cho HV kể tên một số các nghề nghiệp khác và nêu lợi ích của những công việc/ngề nghiệp đó.

GV cũng có thể giới thiệu thêm (bằng tranh, ảnh hoặc chiếu trên màn hình) một số công việc, nghề nghiệp đem lại lợi ích lớn cho xã hội (công nghệ thông tin, chế tạo máy, cơ khí...), từ đó kết luận: Các công việc, nghề nghiệp đã tạo ra của cải vật chất, đảm bảo cuộc sống cho con người và tạo điều kiện để xã hội phát triển.

• Hoạt động thực hành

a) Hướng dẫn HV kể với bạn trong nhóm công việc, nghề nghiệp của người thân trong gia đình và nói được lợi ích của công việc đó đối với gia đình và xã hội.

b) Tổ chức chơi trò chơi: Đố bạn nghề gì?

- Mục đích chơi: HV nhận biết và nói được tên, ý nghĩa của một số công việc, nghề nghiệp.

- Cách chơi:

Cách 1: Chơi cả lớp

+ GV chuẩn bị bộ phiếu, mỗi phiếu ghi một câu đố.

+ Tổ chức chơi: HV lên rút phiếu và trả lời câu đố, các bạn ở dưới đánh giá câu trả lời.

Cách 2: Chơi theo nhóm

+ GV chuẩn bị các bộ phiếu có câu đố (phù hợp với số nhóm).

+ Nhóm trưởng điều hành trò chơi: Lần lượt các bạn trong nhóm rút câu hỏi trong phiếu và trả lời. Các bạn khác nhận xét, đánh giá. Bạn nào trả lời được nhiều câu đúng là bạn thắng cuộc.

2. Một số công việc tình nguyện

• Hoạt động khám phá

- GV hướng dẫn HV quan sát các hình 7, 8, 9, 10, thảo luận, nói tên các công việc tình nguyện và nêu ý nghĩa của các công việc, nghề nghiệp đó.

- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV cũng có thể giới thiệu thêm (bằng tranh, ảnh hoặc chiếu trên màn hình) một số công việc tình nguyện khác (dạy đàn cho trẻ khuyết tật, phát cơm cho người nghèo, tổ chức bữa cơm 0 đồng, hiến máu nhân đạo...) và phân tích ý nghĩa của sự tương thân tương ái, từ đó kết luận: Công việc tình nguyện là tự nguyện, không nhận lương để giúp đỡ mọi người, đồng thời khuyến khích HV tích cực tham gia cùng mọi người.

Yêu cầu HV đọc thông tin tổng kết trong khung Mặt Trời để hiểu sâu hơn về công việc tình nguyện và ý nghĩa của công việc đó.

• Hoạt động thực hành

Hướng dẫn HV kể với bạn trong nhóm một số các công việc tình nguyện khác mà các bạn biết hoặc đã tham gia và nêu ý nghĩa của những công việc đó.

Tổ chức cho HV chia sẻ với bạn mong muốn về công việc, nghề nghiệp của bản thân; lý giải vì sao lại mong muốn có công việc đó.

- GV tổng hợp ý kiến và kết luận: Mỗi người có công việc, nghề nghiệp khác nhau. Các công việc, nghề nghiệp có ý nghĩa đối với gia đình và xã hội đều được trân trọng.

• Hoạt động vận dụng

GV hướng dẫn HV thu thập thông tin về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện theo bảng gợi ý của TLH.

Tổ chức để HV chia sẻ cách thu thập thông tin và những thông tin thu thập được.

• Hướng dẫn về nhà

Tìm hiểu về công việc có thu nhập, công việc tình nguyện để hoàn thiện bản thu thập thông tin.

Tự giác tham gia các công việc tình nguyện.

Bài 3

NHÀ Ở VÀ ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Nêu được một số đặc điểm của nhà ở hoặc nơi gia đình đang sống.
- Kể được tên/liệt kê được những đồ dùng, thiết bị trong nhà nếu sử dụng không cẩn thận có thể làm bản thân hoặc người khác gặp nguy hiểm.
- Đề xuất và thực hiện được việc sử dụng an toàn một số đồ dùng trong gia đình và lựa chọn được cách xử lý tình huống khi bản thân hoặc người nhà có nguy cơ bị thương hoặc đã bị thương do sử dụng một số đồ dùng không cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh TLH phóng to (nếu có thể).
- Tranh, ảnh về các kiểu nhà khác nhau và một số đồ dùng, thiết bị trong gia đình có thể gây nguy hiểm nếu sử dụng không cẩn thận (GV, HV cùng chuẩn bị).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình 1, 2, 3, 4 là các ngôi nhà khác nhau: Nhà ở vùng sông nước, nhà sàn/nhà dài ở Tây Nguyên, nhà sàn ở miền núi phía Bắc, nhà mái ngói ở nông thôn Bắc Bộ.
- Hình 5, 6, 7, 8: Một số tình huống sử dụng đồ dùng trong gia đình an toàn (cầm dao đúng cách, lau nồi cơm trước khi nấu) và chưa an toàn (tay ướt cầm phích cắm vào ổ điện, trẻ nô đùa trong phòng bếp khi đang nấu).
- Hình 9, 10, 11, 12: Một số tình huống nguy hiểm: phích đựng nước nóng bị đổ gây bỏng, chọc vật bằng kim loại vào ổ điện, sử dụng điện thoại khi đang sạc pin và bình hoa để trên bàn có thể gây đổ vỡ.

- Hình 13, 14, 15, 16: Một số tình huống khi sử dụng đồ dùng trong gia đình có thể gây nguy hiểm.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV tổ chức cho HV nói địa chỉ nhà ở của mình và mô tả sơ lược cảnh quan nơi gia đình đang sống rồi dẫn vào bài học. GV cũng có thể tổ chức mở đầu bằng những cách khác với sự sáng tạo của mình và phù hợp đối tượng HV địa phương.

1. Nhà ở

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV hướng dẫn HV quan sát từ hình 1 đến hình 4, thảo luận và trả lời các câu hỏi trong TLH. Thông qua quan sát và thảo luận nhóm, HV nhận biết được các dạng nhà ở thuộc những vùng miền khác nhau và mô tả được đặc điểm của các dạng nhà, đôi nét về cảnh quan xung quanh những ngôi nhà đó.

- GV chiếu các ngôi nhà trên màn hình hoặc dán hình các ngôi nhà đã phóng to lên bảng, mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.

- GV hoàn thiện câu trả lời.

Hoạt động 2

- GV gợi ý để HV có thể mô tả các dạng nhà ở khác, nêu đặc điểm của những ngôi nhà đó và cảnh quan xung quanh.

- GV cũng có thể giới thiệu thêm (bằng tranh, ảnh hoặc chiếu trên màn hình) một số nhà ở khác để HV biết được sự đa dạng của kiến trúc nhà ở Việt Nam, từ đó kết luận: Ở Việt Nam có nhiều loại hình nhà ở với các đặc điểm khác nhau, nhưng tất cả các nhà đều là nơi gia đình chung sống.

• Hoạt động thực hành

GV tổ chức cho HV hoạt động nhóm đôi, mô tả ngôi nhà gia đình đang sống; giới thiệu địa chỉ và cảnh quan xung quanh ngôi nhà.

2. Sử dụng đồ dùng gia đình an toàn

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV hướng dẫn HV quan sát các tình huống trong hình 5, 6, 7, 8, thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi trong TLH, qua đó HV nói được tên một số đồ dùng, thiết bị gia đình có thể gây nguy hiểm nếu sử dụng không cẩn thận như: dao, kéo, lò vi sóng, ổ điện...

- GV có thể yêu cầu HV kể tên các đồ dùng, thiết bị khác nếu sử dụng không cẩn thận cũng có thể gây nguy hiểm.

- GV tổng hợp ý kiến và bổ sung thêm một số đồ dùng, thiết bị khác trong gia đình có thể gây nguy hiểm như: bàn là đang nóng, nồi cơm đang nấu, ấm điện đang sôi, ổ điện bị chập, vòi nước nóng...

Hoạt động 2

- GV yêu cầu HV đề xuất việc sử dụng an toàn một số đồ dùng trong gia đình.

- GV hướng dẫn một số việc làm cụ thể khi sử dụng những đồ dùng, thiết bị trong gia đình: Không mở nắp khi nồi cơm, ấm điện đang sôi; không mở lò vi sóng khi đang hoạt động; cầm dao, kéo, đĩa đúng cách; ngắt các thiết bị điện khi ra khỏi nhà hoặc khi có mưa, bão...

• Hoạt động thực hành

- GV hướng dẫn HV quan sát các hình 9, 10, 11, 12 và dự đoán điều gì có thể xảy ra trong từng tình huống và đề xuất cách xử lý cho từng tình huống cụ thể.

- GV mời đại diện một số nhóm đưa ra ý kiến đề xuất của nhóm mình, các nhóm khác theo dõi, đánh giá.

- GV bình luận ý kiến của các nhóm và gợi ý cách xử lý khác để HV tham khảo, đồng thời nhắc nhở HV cần chú ý khi sử dụng đồ dùng, thiết bị gia đình để đảm bảo an toàn cho mình và người thân.

• Hoạt động vận dụng

- GV yêu cầu HV kể tên 3 đồ dùng, thiết bị trong gia đình và những lưu ý khi sử dụng những đồ dùng đó để đảm bảo an toàn.

- HV quan sát các hình 13, 14, 15, 16 trong TLH và nói những cụm từ cho phù hợp với các hình để đảm bảo an toàn khi sử dụng.

- **Hướng dẫn về nhà**

- GV hướng dẫn HV điều tra, phát hiện những đồ dùng, thiết bị trong gia đình nếu sử dụng không cẩn thận có thể gây nguy hiểm.

- HV nhắc nhở người thân sử dụng an toàn đồ dùng, thiết bị trong gia đình.

Bài 4

GIỮ VỆ SINH NHÀ Ở VÀ PHÒNG TRÁNH NGỘ ĐỘC KHI Ở NHÀ

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Giải thích được tại sao phải sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp và giữ sạch sẽ nhà ở.
- Đề xuất và thực hiện được các việc làm để giữ nhà ở gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.
- Thu thập được một số thông tin về đồ dùng và thức ăn, đồ uống nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.
- Đề xuất và thực hiện được những việc làm để phòng tránh ngộ độc.
- Đưa ra được cách xử lý tình huống khi bản thân hoặc người nhà bị ngộ độc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh TLH phóng to (nếu có thể).
- Tranh, ảnh về các việc làm giữ vệ sinh nhà ở hoặc các tình huống bảo quản thức ăn không đúng cách dẫn đến ngộ độc qua đường ăn uống (GV, HV cùng chuẩn bị).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình 1, 2, 3 là các việc làm giữ nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp: Sắp xếp quần áo, sách vở đúng chỗ; lau dọn, vệ sinh bàn ghế, nhà cửa.
- Hình 4, 5: Phòng bếp gọn gàng, ngăn nắp; phòng ngủ lộn xộn, mất vệ sinh.
- Hình 6, 7. Một số việc làm: Sử dụng giấy vệ sinh, giấy trắng lãng phí khiến nhà ở bừa bãi, mất vệ sinh.
- Hình 8, 9, 10, 11: Một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống gây ngộ độc.

- Hình 12, 13: Cách thu thập thông tin về nguyên nhân gây ngộ độc.
- Hình 14, 15: An toàn khi nước uống sôi, thức ăn được cất giữ đảm bảo vệ sinh.
- Hình 16: Xử lý tình huống khi người thân bị ngộ độc qua đường ăn uống.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV tổ chức cho HV bình luận câu tục ngữ: “Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm” theo cảm nghĩ của mình, sau đó dẫn vào bài. GV cũng có thể tổ chức mở đầu bằng những cách khác với sự sáng tạo của mình và phù hợp đối tượng HV địa phương.

1. Sự cần thiết phải giữ nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV yêu cầu HV quan sát các hình 1, 2, 3, thảo luận và trả lời các câu hỏi trong TLH. Thông qua hoạt động này, HV nêu được những việc làm và nhận thức được sự cần thiết phải giữ nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp.

- GV mời đại diện các nhóm HV lên báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác theo dõi, đánh giá và bổ sung.

- GV tổng hợp ý kiến và đánh giá kết quả làm việc của các nhóm, tuyên dương nhóm tích cực.

Hoạt động 2

- GV có thể khai thác vốn kiến thức của HV bằng câu hỏi khác: Kể những việc làm khác để giữ vệ sinh nhà cửa.

- GV khuyến khích HV kể những việc làm giữ vệ sinh nhà ở và tác dụng của những việc làm đó.

- GV tổng hợp ý kiến và động viên, khuyến khích HV thường xuyên thực hiện những việc làm cần thiết để giữ nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ.

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV hướng dẫn HV quan sát hình 4, 5 và trả lời câu hỏi trong TLH. Qua đó HV nhận biết được phòng nào gọn gàng, ngăn nắp; phòng nào bừa bãi, lộn xộn và nêu ý kiến bản thân, thích ở phòng nào, lý do thích phòng đó.

- GV mời đại diện một số nhóm phát biểu trước lớp quan điểm nhóm mình, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.

- GV tổng hợp ý kiến và phân tích sự cần thiết phải sắp xếp nhà ở gọn gàng, sạch sẽ.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV thảo luận theo câu hỏi gợi ý: Cần làm gì để giữ nhà ở gọn gàng, sạch sẽ?

- GV mời một số HV đại diện nhóm nêu ý kiến của nhóm mình, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.

- GV tổng hợp ý kiến các nhóm và nhắc lại một số việc nên làm thường xuyên để giữ vệ sinh nhà ở: Lau dọn nhà cửa, sắp xếp đồ dùng đúng chỗ, đi vệ sinh đúng nơi quy định, không khạc nhổ bừa bãi...

Hoạt động 3

- GV hướng dẫn HV quan sát hình 6, 7, thảo luận theo yêu cầu:

+ Nêu nội dung từng hình.

+ Nhận xét việc làm của những người trong các hình đó (Đồng tình hay không đồng tình? Lý do? Cách ứng xử của nhóm...).

- GV mời đại diện nhóm nêu quan điểm của nhóm mình và đưa ra cách ứng xử của nhóm.

- GV tổng hợp ý kiến và phân tích cách ứng xử trong từng tình huống và kết luận: Hằng ngày, mỗi chúng ta cần sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng và giữ nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ.

2. Nguyên nhân gây ngộ độc qua đường ăn uống

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV quan sát các hình 8, 9, 10, 11 trong TLH, thảo luận theo câu hỏi để nhận biết những thức ăn, đồ uống, đồ dùng nào có thể gây ngộ độc qua đường ăn uống và giải thích được nguyên nhân dẫn đến tình trạng đó.

- GV mời đại diện các nhóm nêu ý kiến của nhóm mình, các nhóm khác bình luận, đánh giá và bổ sung.

- GV tổng hợp ý kiến và kết luận: Thức ăn ôi thiu; hoa quả bị hỏng hoặc hoa quả độc; nước ngọt, sữa để lâu; các loại hóa chất sử dụng không đúng cách... sẽ là nguyên nhân dẫn đến ngộ độc. Vì vậy, để phòng tránh ngộ độc phải bảo quản thức ăn, đồ uống vệ sinh, sử dụng các loại đồ dùng đúng cách...

Hoạt động 2

- GV hướng dẫn HV quan sát hình 12, 13 và chỉ ra cách thu thập thông tin về lý do gây ngộ độc từ những nguồn nào. Qua quan sát, HV nhận biết được cách thu thập thông tin từ các nguồn khác nhau: Hỏi người thân, quen; truy cập từ internet...

- GV gợi ý để HV có thể biết cách khai thác thông tin từ các nguồn khác như: báo chí, ti vi, hỏi bác sĩ...

• Hoạt động thực hành

- GV tổ chức cho HV thảo luận, liên hệ với thực tế cuộc sống và kể tên những đồ dùng, thức ăn, đồ uống khác có thể gây ngộ độc nếu cất giữ, bảo quản không đúng cách; đồng thời chỉ rõ nguyên nhân dẫn đến tình trạng ngộ độc đó.

- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình.

- GV đánh giá các ý kiến và bổ sung: Sử dụng thức ăn, đồ uống quá hạn sử dụng, thức ăn không đầy lồng bàn hoặc không bảo quản trong tủ lạnh, nước chưa đun sôi... là những nguyên nhân dẫn đến ngộ độc.

3. Phòng tránh và xử lý khi bị ngộ độc qua đường ăn uống

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV hướng dẫn HV quan sát các hình 14, 15, nêu nội dung từng hình và nói tác dụng của những việc làm trong các hình đó. Thông qua quan sát và thảo luận, HV nhận biết đó là những việc làm cần thiết để giữ vệ sinh, phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.

- GV mời đại diện của một số nhóm nêu ý kiến của nhóm mình, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV thảo luận câu hỏi: Kể những việc làm khác có tác dụng phòng tránh được ngộ độc qua đường ăn uống.

- Đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác theo dõi và bình luận.

- GV bổ sung thêm một số cách khác để phòng tránh ngộ độc: Rửa và gọt vỏ quả khi ăn, luộc kỹ măng trước khi chế biến, không ăn các loại quả khi không rõ nguồn gốc...

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV thảo luận câu hỏi: Nếu có người thân ngộ độc thức ăn, bạn sẽ xử lý thế nào?

- GV mời đại diện nhóm báo cáo kết quả làm việc.

- GV hoàn thiện câu trả lời.

Hoạt động 2

- GV yêu cầu HV quan sát các hình trong phần Bạn có biết để nhận biết cách xử lý ngay khi bị ngộ độc qua đường ăn uống.

- GV có thể chiếu các hình trên màn hình (không có số thứ tự) và yêu cầu HV tự sắp xếp cách xử lý đúng khi gặp tình huống bản thân hoặc người nhà gặp ngộ độc qua đường ăn uống.

Kết luận: Ăn chín, uống sôi, cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống, đồ dùng... đảm bảo vệ sinh; sử dụng thuốc theo đúng hướng dẫn của bác sĩ để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.

• Hoạt động vận dụng

GV hướng dẫn HV nói với người thân trong gia đình những việc cần làm để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.

• Hướng dẫn về nhà

GV hướng dẫn HV giữ vệ sinh nhà ở; phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống và tuyên truyền để mọi người trong gia đình cùng thực hiện.

Bài 5

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Hệ thống được kiến thức đã học về chủ đề Gia đình.
- Xử lý tình huống đảm bảo vệ sinh và phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh TLH phóng to (nếu có thể).
- Một số tranh, ảnh về nội dung các bài học trong chủ đề do HV chuẩn bị (nếu có thể).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình 1: Các thành viên trong gia đình và những việc làm thể hiện sự yêu thương nhau.
- Hình 2: May mặc, nghề có thu nhập.
- Hình 3: Ngôi nhà, nơi gia đình chung sống.
- Hình 4: HV vẽ áp phích tuyên truyền giữ vệ sinh nhà ở và phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.
- Hình 5: HV giới thiệu một số công việc có thu nhập và việc làm tình nguyện.
- Hình 6, 7: Xử lý tình huống khi người nhà bị bệnh, bị ngộ độc qua đường ăn uống.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

GV có thể tổ chức cho HV giới thiệu một nội dung đã học trong chủ đề bằng cách nói, viết, vẽ hoặc giới thiệu qua các bức ảnh đã chuẩn bị; sau đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV trong nhóm giới thiệu với bạn nội dung:
 - + Các thành viên trong gia đình.
 - + Những việc làm thể hiện sự chia sẻ việc nhà, sự yêu thương nhau...
 - + Công việc/ngành nghề của các thành viên trong gia đình.
 - + Mong muốn của bản thân về công việc/ngành nghề sau này.
- GV mời 2 - 3 HV trình bày trước lớp, GV kết luận và nhấn mạnh: Gia đình có nhiều thành viên. Mỗi thành viên có các công việc/ngành nghề khác nhau. Công việc/ngành nghề nào tạo ra của cải vật chất cho gia đình và xã hội đều đáng trân trọng.

Hoạt động 3

- GV tổ chức cho HV thảo luận và giới thiệu các nội dung theo yêu cầu:
 - + Mô tả ngôi nhà và cảnh quan xung quanh nơi bản thân sinh sống.
 - + Nói những việc nên làm để sử dụng đồ dùng trong gia đình an toàn.
 - + Nêu những việc nên làm để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.
- GV mời một số HV báo cáo kết quả thảo luận; GV tổng hợp ý kiến, đánh giá và bổ sung một số việc làm để sử dụng đồ dùng trong gia đình an toàn và phòng tránh ngộ độc.

Hoạt động 4

- GV tổ chức cho các nhóm lựa chọn và sắp xếp ảnh các công việc có thu nhập và công việc tình nguyện, làm thành các pano để giới thiệu với các bạn; phân công người giới thiệu.
- GV mời đại diện một số nhóm giới thiệu sản phẩm trước lớp.
- GV theo dõi, động viên và đánh giá các báo cáo.

• Hoạt động vận dụng

Xử lý tình huống:

- GV tổ chức cho HV làm việc nhóm theo các yêu cầu:
 - + Quan sát hình 6, 7 trong TLH, nêu nội dung của từng tình huống.
 - + Nêu cách ứng xử theo từng tình huống trong mỗi hình.

- + Đề xuất cách ứng xử của nhóm.
- + Lựa chọn một tình huống và thực hành đóng vai theo cách ứng xử của nhóm.
- GV mời đại diện của 2 - 3 nhóm lên thể hiện cách ứng xử của nhóm mình, các nhóm khác theo dõi, đánh giá.
- GV đánh giá hoạt động của các nhóm, tuyên dương nhóm thể hiện cách ứng xử hay.
- GV hướng dẫn HV viết cam kết thực hiện giữ nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ.

• **Hướng dẫn về nhà**

Nhắc HV ôn lại nội dung chủ đề, thực hiện những việc làm thể hiện sự yêu thương với các thành viên trong gia đình; giữ an toàn khi sử dụng đồ dùng trong nhà và giữ vệ sinh để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.

Chủ đề: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Bài 6

CÁC THÀNH VIÊN, NHIỆM VỤ CỦA MỘT SỐ THÀNH VIÊN TRONG LỚP HỌC

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Xác định được các thành viên trong lớp học và nhiệm vụ của một số thành viên.
- Kể được tên các hoạt động chính trong lớp học, nêu được cảm nhận của bản thân khi tham gia các hoạt động đó.
- Thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với bạn bè, GV và các thành viên khác trong nhà trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh TLH phóng to (nếu có thể).
- Một số tranh, ảnh về lớp học của HV do HV chuẩn bị (nếu có thể).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình phần mở đầu: HV kể với bạn các thành viên trong lớp học của mình.
- Hình 1, 2: Lớp học của bạn.
- Hình 3, 4: Các thành viên tham gia các hoạt động trong lớp học.
- Hình 5, 6, 7, 8: Những việc làm thể hiện được tình cảm và cách ứng xử với bạn bè, GV và các thành viên khác trong trường học.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể tổ chức cho HV giới thiệu các thành viên trong lớp học mình bằng cách nói, viết, vẽ hoặc giới thiệu qua các bức ảnh mà các HV đã chuẩn bị. Sau đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

1. Một số hoạt động chính trong lớp học

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV các nhóm quan sát hình 1, 2 lớp học của bạn trong TLH và trả lời các câu hỏi:

- + Lớp học của bạn có những ai?
- + Nhiệm vụ của mỗi thành viên là gì?

- GV treo/chiếu hình lớp học của bạn, sau đó mời đại diện các nhóm lên chỉ và nói từng thành viên trong lớp học của bạn và nhiệm vụ của một số thành viên. Các nhóm khác theo dõi, bổ sung và đánh giá.

- GV bổ sung và kết luận: Lớp học thường có thầy, cô giáo, HV (lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng...).

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV giới thiệu trong nhóm về các thành viên trong tổ mình, lớp mình và nhiệm vụ của họ.

- GV mời đại diện 1 - 2 nhóm giới thiệu các thành viên trong tổ mình, lớp mình trước lớp.

- GV đánh giá, động viên và khuyến khích các nhóm, đặc biệt là HV chưa mạnh dạn.

Hoạt động 3

- GV hướng dẫn HV quan sát hình 3, 4, thảo luận nhóm theo các câu hỏi gợi ý: Kể tên và mô tả hoạt động của các thành viên trong lớp học.

- GV mời đại diện của 2 - 3 nhóm báo cáo kết quả thảo luận, nhóm khác theo dõi, bổ sung.

- GV bổ sung thêm một số hoạt động khác ngoài các hoạt động chính ở trên như: Trao đổi về công việc, cuộc sống của HV với nhau trong giờ ra chơi.

2. Lớp học thân yêu

• Hoạt động khám phá

- GV tổ chức cho HV thảo luận nhóm theo các câu hỏi gợi ý: Những việc làm nào thể hiện được tình cảm và cách ứng xử với bạn bè, GV và các thành viên khác trong lớp học?

- GV hướng dẫn HV quan sát hình 5, 6, 7, 8: Nói những việc làm thể hiện được tình cảm và cách ứng xử với bạn bè, GV và các thành viên khác trong lớp học, trường học ở các hình đó.

- GV mời đại diện của 2 - 3 nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.

- GV bổ sung thêm một số việc làm khác thể hiện được tình cảm và cách ứng xử với bạn bè, GV và các thành viên khác trong trường học.

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV thực hành trong nhóm theo các câu hỏi:

+ Kể về những việc bạn đã làm thể hiện được tình cảm và cách ứng xử với bạn bè, GV và các thành viên khác trong nhà trường.

+ Những lúc ra chơi, các thành viên trong lớp học của bạn thường làm gì?

- GV hướng dẫn HV đọc lời chốt của Mặt Trời để biết được các thành viên trong lớp học và nhà trường: Ở lớp học, trường học, mỗi người đều có nhiệm vụ riêng. Bạn cần kính trọng và biết ơn thầy, cô giáo, các cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường, ứng xử hòa nhã với bạn bè, hỗ trợ lẫn nhau trong học tập và cuộc sống.

Hoạt động 2

- GV hướng dẫn HV quan sát và đọc thông tin trong hình trong các tình huống, thảo luận theo câu hỏi: Bạn có nhận xét gì về cách ứng xử của các bạn trong hình. Nếu là bạn, bạn chọn cách ứng xử nào? Vì sao bạn chọn cách ứng xử đó?...

- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV phân tích cách ứng xử của các bạn trong từng hình và định hướng cách ứng xử đúng cho HV.

- **Hoạt động vận dụng**

GV tổ chức cho HV làm việc nhóm theo các yêu cầu:

- Kể những việc bạn đã thể hiện được tình cảm và cách ứng xử với bạn bè, GV và các thành viên khác trong nhà trường.
- Chia sẻ với các bạn một việc bạn đã làm trong lớp học của bạn thể hiện được tình cảm của bạn với các thành viên mà đã để lại cho bạn nhiều cảm xúc nhất.

- **Hướng dẫn về nhà**

GV hướng dẫn HV về nhà hoàn thành các công việc thầy, cô giao cho và bổ sung các bài học bị thiếu khi không đến lớp được.

Bài 7

MỘT SỐ CÔNG VIỆC CỦA NGƯỜI DÂN TRONG CỘNG ĐỒNG

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Nêu được một số công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp của những công việc đó cho xã hội.
- Thực hiện được một số việc làm để đóng góp cho cộng đồng địa phương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh TLH phóng to (nếu có thể).
- Một số tranh, ảnh về công việc của người dân trong cộng đồng do HV chuẩn bị (nếu có thể).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình phần mở đầu: HV kể với người thân của mình về công việc của bác hàng xóm.
- Hình 1, 2, 3, 4, 5, 6: Một số công việc của người dân trong cộng đồng.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể tổ chức cho HV giới thiệu về công việc của người dân trong cộng đồng bằng cách nói, viết, vẽ hoặc giới thiệu qua các bức ảnh mà các em đã chuẩn bị; sau đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

• Hoạt động khám phá

- GV tổ chức cho HV các nhóm quan sát từ hình 1 đến 6 và trả lời các câu hỏi:
 - + Tên công việc của những người trong hình?
 - + Nói về những đóng góp của công việc đó cho xã hội.

- GV treo/chiếu hình trong TLH, sau đó mời đại diện các nhóm lên chỉ và nói tên công việc của từng người trong hình. Các nhóm khác theo dõi, bổ sung và đánh giá.

- GV bổ sung và kết luận: Mỗi người đều có công việc của mình. Người dân trong cộng đồng làm các công việc khác nhau. Các công việc đem lại lợi ích cho xã hội đều đáng quý. Chúng ta cần biết ơn và trân trọng công việc của mọi người.

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV thảo luận nhóm nêu các công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp của các công việc đó cho cộng đồng.

- Các nhóm cử đại diện nhóm lên trình bày kết quả của nhóm.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV làm việc chung cả lớp.

- GV gọi ngẫu nhiên một số HV lên kể tên một số công việc mà HV đã làm để đóng góp cho nơi mình đang sống.

- GV bổ sung và kết luận.

Hoạt động 3

GV hướng dẫn HV đọc lời chốt của Mặt Trời để khuyến khích mọi người tham gia các công việc phù hợp nhằm đóng góp cho cộng đồng, xã hội.

Hoạt động 4

- GV hướng dẫn HV quan sát và đọc thông tin trong các hình trong tình huống và thảo luận theo câu hỏi: Bạn có nhận xét gì về cách ứng xử của các bạn trong hình?. Nếu là bạn, bạn chọn cách ứng xử nào? Vì sao bạn chọn cách ứng xử đó?...

- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV phân tích cách ứng xử của các bạn trong từng hình và định hướng cách ứng xử đúng cho HV.

• Hoạt động vận dụng

- GV tổ chức cho HV làm việc nhóm theo các yêu cầu:

- + Chia sẻ một công việc mà mình yêu thích.

- + Nói về đóng góp của công việc đó cho cộng đồng.
- + Nói lý do tại sao bạn thích công việc đó.
- + GV có thể giao HV về nhà lập kế hoạch và thực hiện một số việc đóng góp cho cộng đồng địa phương.

- **Hướng dẫn về nhà**

GV hướng dẫn HV về nhà thực hiện những công việc phù hợp với bản thân tại nơi mình sinh sống.

Bài 8

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HÓA, LỄ HỘI Ở ĐỊA PHƯƠNG

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Giới thiệu được tên, thời gian diễn ra một lễ hội truyền thống ở địa phương và nêu được cảm xúc khi tham gia lễ hội đó.
- Kể được một số công việc của các thành viên trong gia đình, người dân cho lễ hội đó.
- Nêu được cách mua, bán hàng hóa trong cửa hàng, chợ, siêu thị hoặc trung tâm thương mại và lý do vì sao phải lựa chọn hàng hóa trước khi mua.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh TLH phóng to, đoạn phim ngắn về một số hoạt động trong lễ hội (nếu có thể).
- Một số tranh, ảnh về một số hoạt động mua bán hàng hóa, lễ hội ở địa phương do HV chuẩn bị (nếu có thể).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình phần mở đầu: Người em hỏi chị về việc mua trang phục để chuẩn bị cho lễ hội mà cả gia đình chuẩn bị tham gia vào tuần tới.
- Hình 1: Các hoạt động của thành viên trong gia đình và người dân trong cộng đồng cho lễ hội năm mới.
- Hình 2 đến 7: Hình về một số loại hàng hóa.
- Hình 8: Cách mua bán hàng hóa trong chợ truyền thống.
- Hình 9: Kiểm tra hàng hóa trước khi mua.
- Hình 10: Lễ hội truyền thống.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể tổ chức cho HV giới thiệu về một bộ trang phục đã mua để chuẩn bị cho một lễ hội truyền thống ở địa phương; sau đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

1. Lễ hội ở địa phương

• Hoạt động khám phá

- GV tổ chức cho HV các nhóm quan sát hình 1 (gồm 4 hình a, b, c, d) về lễ hội năm mới và cho biết công việc của các thành viên trong gia đình và người dân trong lễ hội.

- GV treo/chiếu hình về lễ hội ở địa phương (Lễ hội mừng năm mới), sau đó mời đại diện các nhóm lên chỉ và nói từng hoạt động của lễ hội. Các nhóm khác bổ sung và đánh giá. GV gợi mở để HV nêu lên cảm xúc khi tham gia lễ hội.

- GV bổ sung và kết luận.

2. Cách lựa chọn và mua bán hàng hóa

• Hoạt động khám phá

GV hướng dẫn HV quan sát hình 2 đến 9 và trả lời các câu hỏi sau:

- Bạn nên chọn mua những món đồ nào trong các hình dưới đây? Tại sao?
- Mọi người mua và trả tiền hàng hóa ở chợ, cửa hàng, siêu thị và trung tâm thương mại như thế nào?
- Người bán hàng thường làm gì?

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

GV tổ chức cho HV làm việc nhóm, giới thiệu về một lễ hội ở địa phương của HV theo câu hỏi gợi ý:

- Tên lễ hội là gì?
- Thời gian diễn ra lễ hội?
- Lễ hội được tổ chức ở đâu?
- Trong lễ hội có những hoạt động gì?

- Công việc của các thành viên trong gia đình bạn và người dân cho lễ hội đó?
- Cảm xúc của bạn khi tham gia lễ hội đó?

Hoạt động 2

- GV hướng dẫn HV quan sát hình 8, 9 trong TLH và trả lời các câu hỏi sau:
 - + Bạn đã mua hàng hóa ở những đâu? Bạn đã làm gì khi mua hàng?
 - + Nêu những điểm khác nhau trong cách mua bán hàng hóa ở trong cửa hàng, chợ, siêu thị hoặc trung tâm thương mại.
 - + Vì sao cần lựa chọn hàng hóa trước khi mua?
- GV bổ sung và kết luận: Khi lựa chọn hàng hóa cần lưu ý về giá, chất lượng và hạn sử dụng của món hàng. Chúng ta có thể trả tiền cho người bán hàng hoặc nhân viên thu ngân ở quầy thanh toán (tùy vào nơi chúng ta mua bán hàng hóa).

Hoạt động 3

Đóng vai xử lý tình huống:

- GV hướng dẫn HV quan sát và đọc thông tin trong tình huống, thảo luận theo câu hỏi: Bạn có nhận xét gì về cách xử lý của bạn trong tình huống. Nếu là bạn, bạn chọn cách xử lý nào? Vì sao bạn chọn cách xử lý đó?
- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
- GV phân tích cách xử lý của các nhóm và định hướng cách xử lý đúng cho HV.

• Hoạt động vận dụng

GV tổ chức cho HV làm việc nhóm theo các yêu cầu:

- Kể về những hoạt động mua bán hàng hóa của bản thân.
- Chia sẻ với bạn bè và người thân cách mua, bán hàng trực tuyến qua điện thoại thông minh và máy tính.

• Hướng dẫn về nhà

GV hướng dẫn HV về nhà tham gia mua bán hàng hóa cùng gia đình và người thân; chia sẻ cách mua, bán hàng hóa với họ.

Bài 9

AN TOÀN KHI THAM GIA GIAO THÔNG

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Phân biệt được một số loại biển báo giao thông (biển báo chỉ dẫn; biển báo cấm; biển báo nguy hiểm) và đèn tín hiệu giao thông.
- Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (ví dụ: xe máy, xe buýt, đò, thuyền...) và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.
- Dự đoán được một số tình huống nguy hiểm, các rủi ro có thể xảy ra trên đường và nêu được cách phòng tránh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh TLH phóng to (nếu có thể).
- Một số tranh, ảnh hoặc mô hình về một số loại biển báo giao thông, các quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình phần mở đầu: HV hỏi bạn nhỏ về tình hình giao thông ở trên đường.
- Hình 1: Một số loại biển báo giao thông thường gặp.
- Hình 2: Tình huống không tuân thủ quy định của biển báo giao thông.
- Hình về các bước đội mũ bảo hiểm đúng cách.
- Hình 3, 4, 5, 6: Tham gia giao thông bằng xe máy.
- Hình 7, 8, 9, 10, 11, 12: Một số tình huống nguy hiểm khi tham gia giao thông.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể tổ chức cho HV kể về một tình huống giao thông nguy hiểm đã gặp khi tham gia giao thông; sau đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

1. Một số loại biển báo giao thông

• Hoạt động khám phá

- GV yêu cầu cho HV các nhóm quan sát hình 1 trong TLH và trả lời các câu hỏi:
 - + Nêu tên và ý nghĩa của các biển báo giao thông.
 - + Những biển báo giao thông nào có đặc điểm giống nhau trong các hình? Đó là những đặc điểm gì? (Màu sắc, hình dạng của chúng như thế nào?)
 - + Có những loại biển báo giao thông nào?
 - + HV kể những biển báo giao thông đã từng gặp. Những biển báo đó thuộc loại nào?
- GV tổ chức cho 2 - 3 nhóm lên bảng chỉ hình và nêu đặc điểm phân biệt các nhóm biển báo giao thông.
- + GV tổng hợp ý kiến và kết luận: Có các loại biển báo giao thông: biển báo cấm, biển báo nguy hiểm và biển báo chỉ dẫn.

2. Tham gia giao thông an toàn

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- HV quan sát hình 2, thảo luận nhóm theo các câu hỏi gợi ý:
 - + Người điều khiển phương tiện giao thông nào đã không tuân thủ quy định của biển báo giao thông?
- GV mời đại diện của 2 - 3 nhóm báo cáo kết quả thảo luận, nhóm khác theo dõi, bổ sung.
- GV tổng hợp ý kiến và bổ sung rồi rút ra kết luận.

Hoạt động 2

- GV đặt câu hỏi chung cho cả lớp: Vì sao chúng ta phải tuân thủ các quy định của biển báo giao thông?
- GV gọi ngẫu nhiên một số bạn lên trả lời câu hỏi.
- GV bổ sung và kết luận.

Hoạt động 3

- GV giới thiệu cho HV về mũ bảo hiểm, nêu ích lợi của vật dụng này.
- HV thực hành đội mũ bảo hiểm (HV sử dụng mũ bảo hiểm của HV mang theo).

Hoạt động 4

- GV yêu cầu HV quan sát hình từ 3 đến 6 trong TLH và trả lời các câu hỏi: Trong các hình dưới đây, những hành động nào thực hiện không đúng quy định khi tham gia giao thông bằng xe máy? Vì sao?

- GV tổ chức 2 - 3 nhóm lên bảng chỉ tranh và trình bày ý kiến thảo luận của nhóm.

- GV và HV cùng nhận xét và đưa ra kết luận.

• Hoạt động thực hành

- HV quan sát các hình từ 7 đến 12, thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

+ Điều gì có thể xảy ra trong mỗi tình huống? Vì sao?

+ Chia sẻ với bạn cách phòng tránh các tình huống trên.

- GV tổ chức cho 3 - 4 nhóm lên bảng chỉ và trình bày ý kiến thảo luận của nhóm.

- GV và HV cùng nhận xét và rút ra kết luận.

• Hoạt động vận dụng

Hoạt động 1

- GV làm và mẫu hướng dẫn HV cách đội mũ bảo hiểm kết hợp với trình chiếu hoặc treo hình các bước thực hiện trong TLH.

- HV thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách, GV quan sát và nhận xét.

- GV kết luận: Bạn cần đội mũ bảo hiểm đúng cách để giữ an toàn khi tham gia giao thông bằng xe máy.

- GV đặt câu hỏi cho HV:

+ Phương tiện giao thông nào thường được sử dụng ở địa phương bạn? Nêu một số quy định khi tham gia giao thông bằng các phương tiện đó.

+ Bạn đã thực hiện được những việc nào để đảm bảo an toàn khi ngồi trên các phương tiện giao thông?

- GV gọi ngẫu nhiên một vài HV lên trả lời.

- GV bổ sung và kết luận.

Hoạt động 2

- GV chia lớp thành 2 nhóm và giao nhiệm vụ:

+ Nhóm 1 quan sát, đọc thông tin trong tình huống 1.

+ Nhóm 2 quan sát, đọc thông tin trong tình huống 2.

- GV hướng dẫn HV trong các nhóm quan sát và đọc thông tin trong các hình trong tình huống, thảo luận theo câu hỏi: Bạn có nhận xét gì về các hành vi của các bạn trong hình? Nếu là bạn, bạn sẽ xử lý như thế nào? Vì sao bạn chọn cách xử lý đó?...

- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV phân tích cách ứng xử của các bạn trong từng hình và định hướng cách xử lý đúng cho HV.

Hoạt động 3

- GV yêu cầu mỗi nhóm suy nghĩ các hình thức và nội dung tuyên truyền về an toàn giao thông theo các gợi ý sau:

+ Vẽ tranh tuyên truyền.

+ Viết một số thông điệp về quy định khi tham gia các phương tiện giao thông.

- GV tổ chức cho các nhóm trình bày và trưng bày sản phẩm của nhóm.

Bài 10

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Hệ thống được kiến thức đã học về chủ đề Cộng đồng địa phương.
- Xử lý tình huống để đảm bảo tham gia giao thông an toàn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, ảnh TLH phóng to (nếu có thể).
- GV chuẩn bị sẵn sơ đồ cho bài ôn tập vào tờ giấy A0.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

• Hoạt động thực hành

- GV chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm:
 - + Nhóm 1: Hoàn thành sơ đồ nội dung: Một số hoạt động mua bán hàng hóa, lễ hội ở địa phương.
 - + Nhóm 2: Hoàn thành sơ đồ nội dung: Các thành viên trong lớp học và nhiệm vụ của họ.
 - + Nhóm 3: Hoàn thành sơ đồ nội dung: An toàn khi tham gia giao thông.
 - + Nhóm 4: Hoàn thành sơ đồ nội dung: Một số công việc của người dân trong cộng đồng.
- Các nhóm thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Các nhóm góp ý cho nhau và hoàn thiện sơ đồ.
- GV bổ sung và kết luận.

• Hoạt động vận dụng

Hoạt động 1

- GV yêu cầu HV sưu tầm tranh, ảnh về các phiên chợ vùng cao từ tiết học trước.

- GV tổ chức cho HV làm việc nhóm theo nội dung: trưng bày và thảo luận về cách mua bán hàng hóa ở các phiên chợ trong tranh, ảnh đã sưu tầm.

- Mỗi nhóm trưng bày sản phẩm của nhóm và chọn ra các tranh, ảnh đặc sắc về phiên chợ vùng cao.

- Các nhóm cử đại diện lên trình bày về cách mua bán hàng hóa ở phiên chợ trong bức tranh đã chọn của nhóm.

- GV nhận xét, đánh giá và khen thưởng động viên các nhóm làm tốt.

Hoạt động 2

Xử lý tình huống:

- GV tổ chức cho lớp làm việc tập thể: Mỗi HV chuẩn bị cách xử lý của bản thân.

- GV gọi ngẫu nhiên một số HV trình bày cách xử lý tình huống trong TLH.

- GV yêu cầu một số bạn khác nhận xét.

- GV bổ sung và kết luận.

Chủ đề: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

Bài 11 MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Tìm hiểu và mô tả được môi trường sống của một số thực vật và động vật.
- Phân loại được một số thực vật, động vật có ở xung quanh theo môi trường sống của chúng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Hình ảnh sưu tầm về một số cây, con vật sống trên cạn, dưới nước đủ cho các nhóm HV hoạt động.
- Máy tính, thiết bị thông tin có nối mạng internet (nếu có).
- Bảng gợi ý tổng hợp kết quả tìm hiểu đủ cho các nhóm (khổ A3 hoặc A4).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình 1 đến 10: Cây, con vật sống ở những nơi khác nhau: gần bờ ao, trên núi, trong chậu, trên tường, trên thân cây khác, trong nhà kính, dưới nước, nơi có băng tuyết, trên sa mạc.
- Hình 11, 12, 13, 14: Mô tả môi trường sống trên cạn, dưới nước của một số cây, con vật.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể tổ chức cho HV phát biểu tự nhiên, kể được tên một số cây và nơi cây đó sống. HV kể càng nhiều càng tốt. GV nhận xét sự đa dạng về nơi sống của các cây và dẫn dắt vào nội dung bài.

1. Môi trường sống của thực vật và động vật

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV yêu cầu HV làm việc cá nhân rồi chia sẻ theo nhóm, quan sát hình từ 1 đến 10 trong TLH và nói về:

+ Tên cây, nơi sống của cây.

+ Tên con vật, nơi sống của con vật.

- Đại diện một số HV các nhóm lên chia sẻ kết quả quan sát, nói được về tên cây, con vật và nơi sống của chúng. HV ở dưới lớp bổ sung, chia sẻ ý kiến khác biệt.

- GV có thể làm rõ thêm về nơi sống của các cây trong hình (nếu HV chưa nói chính xác).

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV làm việc theo nhóm, khuyến khích liệt kê càng nhiều càng tốt các cây, con vật khác với TLH và nơi sống của chúng (HV có thể viết tên các cây lên thẻ, mỗi thẻ chỉ ghi tên 1 cây).

- GV tổ chức cho HV trưng bày kết quả trước lớp và kiểm đếm, nhóm nào liệt kê được nhiều hơn và đúng được khen ngợi.

- GV cho HV so sánh và nhận xét có những cây, con vật có thể sống ở nhiều nơi khác nhau. Ví dụ: Cây rau cải có thể trồng trong chậu, ngoài ruộng; cây cải trồng thủy canh là loại giống khác loại trồng ở đất.

2. Phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- HV chia sẻ trong nhóm hình ảnh một số cây, con vật đã chuẩn bị.

- GV bao quát trong lớp đảm bảo rằng các nhóm đã có hình ảnh cho hoạt động 2 và 3.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV quan sát 2 ví dụ trong TLH (hình 11, 12), đọc mô tả về môi trường sống của cây trong hình để phân biệt được 2 môi trường sống trên cạn, dưới nước.

- HV làm việc theo nhóm, lựa chọn hình ảnh đã chuẩn bị, nói tên, mô tả môi trường sống của cây trong hình và sắp xếp chúng vào 1 trong 2 ô theo yêu cầu.

Hoạt động 3

- Tương tự hoạt động trên, GV tổ chức cho HV quan sát 2 ví dụ trong TLH (hình 13, 14), đọc mô tả về môi trường sống của con vật trong hình để phân biệt được 2 môi trường sống trên cạn, dưới nước.

- HV làm việc theo nhóm, lựa chọn hình ảnh, nói tên, mô tả môi trường sống của con vật trong hình và sắp xếp chúng vào 1 trong 2 ô theo yêu cầu.

- GV tạo trên bảng 2 khoảng riêng biệt: trên cạn, dưới nước. Mời đại diện 1 nhóm báo cáo kết quả, dán hình ảnh vào các ô cho phù hợp. Các nhóm khác theo dõi, bổ sung hình ảnh của nhóm mình vào 2 ô.

- GV tổng hợp, nhận xét kết quả của các nhóm, khen ngợi những nhóm có sự chuẩn bị cẩn thận, đầy đủ...

- GV mời HV đọc lời chót của Mặt Trời trong TLH.

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV thực hành tìm hiểu theo nhóm.

- HV đọc nhiệm vụ và bảng gợi ý, thảo luận và phân công tìm hiểu thông tin theo nhiều cách khác nhau: đọc tư liệu, tìm trên mạng internet, quan sát thực tế xung quanh.

Hoạt động 2

- HV chia sẻ kết quả đã tìm hiểu, tổng hợp kết quả của nhóm theo bảng gợi ý trong TLH.

- GV tổ chức cho các nhóm cùng báo cáo kết quả tìm hiểu, các nhóm cùng nhau so sánh kết quả, đưa ra nhận xét theo 2 yêu cầu trong TLH.

• Hoạt động vận dụng

Hoạt động 1

- GV yêu cầu HV quan sát và nhận biết các cây trong hình và môi trường sống của chúng.

- HV nhận xét được các cây trong hình có thể sống được cả ở dưới nước và trên cạn. HV tìm hiểu qua các nguồn thông tin khác nhau và giải thích được về môi trường sống của cây lúa và cây rau muống.

- GV phân tích và đưa ra kết luận: Cây lúa và cây rau muống sống ở 2 môi trường trên cạn và dưới nước, thực chất là 2 giống khác nhau. Khi mang cây lúa sống dưới nước lên cạn trồng sẽ không sống và phát triển bình thường được. Tương tự với cây rau muống.

Hoạt động 2

- GV yêu cầu HV quan sát và nhận biết môi trường sống của ếch ở những giai đoạn khác nhau.

- HS nhận xét được giai đoạn ếch con (nòng nọc) sống ở môi trường dưới nước. Giai đoạn ếch trưởng thành sống được cả môi trường nước và môi trường trên cạn.

Bài 12

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Nêu được những việc làm để bảo vệ, hạn chế sự thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật.
- Thực hiện được những việc làm để bảo vệ, hạn chế sự thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Một số tranh, ảnh về một số việc làm gây ô nhiễm môi trường sống của thực vật và động vật do HV chuẩn bị (nếu có thể).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình 1 đến hình 6: Hiện trạng môi trường đất, nước, thực vật, động vật đang bị ô nhiễm, tàn phá, xâm chiếm.
- Hình 7 đến hình 12: Hoạt động chăm sóc, bảo vệ môi trường sống của con người: trồng cây phủ xanh đồi trọc, dọn rác trên hồ, trồng cây làm sạch nước, tuyên truyền bảo vệ môi trường, trồng cây xanh ở nơi sống, trồng cây cải tạo môi trường nước.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể mở bài hát để HV nghe bài hát hoặc mời HV hát, khai thác nội dung trong bài hát liên quan đến bài học; sau đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

1. Sự thay đổi môi trường sống của thực vật và động vật

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV quan sát từng hình (từ 1 đến 6) và nhận xét về hiện trạng môi trường, động, thực vật.
- HV quan sát và chia sẻ trong nhóm, nói được hiện trạng của đất, nước, cây cỏ, động vật trong mỗi hình.
- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp về hiện trạng môi trường trong mỗi hình và đưa ra nhận xét.
- GV tổng hợp ý kiến và kết luận: Môi trường sống của thực vật và động vật đang bị xâm chiếm, ô nhiễm và bị hủy hoại; động vật, thực vật đang mất dần nơi sống.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho các nhóm HV thảo luận và đưa ra những dự đoán về tương lai thực vật và động vật có thể gặp phải nếu sống ở môi trường trong mỗi hình.
- HV đưa ra dự đoán trong nhóm. Thư kí của nhóm tổng hợp ý kiến dự đoán của các HV khác theo từng hình.

Ví dụ: Hình 1 nước bị ô nhiễm nặng, bùn rác dưới nước. Cây, con vật sống trong môi trường ô nhiễm đó không sống nổi, hoặc sống trong thời gian ngắn và chết dần chết mòn, hoặc một số động vật bỏ đi nơi khác nếu có thể...

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp, các nhóm khác bổ sung ý kiến theo từng hình.
- GV đánh giá, động viên và khuyến khích các nhóm trình bày được nhiều dự đoán, đặc biệt là các bạn chưa mạnh dạn.

• Hoạt động thực hành

- GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và liệt kê những việc làm của con người gây ảnh hưởng đến môi trường sống của thực vật và động vật.
- HV căn cứ vào nội dung một số hình ở hoạt động 1, hoặc từ kinh nghiệm đời sống liệt kê ra càng nhiều càng tốt những hành vi của con người và hậu quả tác động đến môi trường.

- GV tổ chức cho cả lớp báo cáo kết quả bằng hình thức thi đua. Các nhóm viết lên bảng những hành động/việc làm và hậu quả.

- HV và GV cùng tổng hợp kết quả, nhóm nào liệt kê được nhiều và rõ ràng sẽ thắng cuộc.

2. Những việc làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV hướng dẫn HV quan sát nội dung từng hình từ hình 7 đến hình 12 và chia sẻ về ý nghĩa việc làm của những người trong hình.

- HV thảo luận chia sẻ trong nhóm về hiện trạng môi trường trong từng hình và những việc làm trong từng hình sẽ giúp ích như thế nào tới môi trường ở đó.

- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung theo từng hình.

- GV phân tích thêm ý nghĩa của những việc làm trên đối với môi trường sống của thực vật và động vật (nếu cần).

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV làm việc theo nhóm, khuyến khích liệt kê, lấy thêm ví dụ ngoài đời sống càng nhiều càng tốt những việc làm bảo vệ môi trường khác với TLH (HV có thể viết những việc làm lên thẻ, mỗi thẻ chỉ ghi một việc làm/hoạt động).

- HV trưng bày kết quả trước lớp và cùng nhau tổng hợp, nhóm nào liệt kê được nhiều hơn và đúng được khen ngợi.

- GV hướng dẫn HV đọc lời chốt của Mặt Trời để hiểu về môi trường sống và những yếu tố tác động đến đời sống của thực vật và động vật; ý nghĩa của những việc làm bảo vệ môi trường sống với sự tồn tại và phát triển của thực vật và động vật.

• Hoạt động thực hành

- GV hướng dẫn HV chuẩn bị Hoạt động thực hành theo nhóm (hoặc lớp), yêu cầu HV đọc các nội dung và ví dụ minh họa trong bảng gợi ý.

- HV chia sẻ trong nhóm những việc làm cần thiết để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật. HV lựa chọn những việc có thể thực hiện phù hợp với điều kiện ở nơi sống và ghi vào bảng.

- Từng HV thực hiện một số việc đã liệt kê phù hợp với mình; tự nhận xét tình trạng môi trường sau khi thực hiện 1 tuần, 2 tuần.

- HV có thể chia sẻ kết quả với bạn hoặc điều chỉnh lựa chọn các việc làm khác phù hợp với điều kiện nơi sống (nếu cần) để các việc làm đạt hiệu quả tốt, có tính bền vững.

- GV tổ chức cho HV đọc lời chót của Mặt Trời trong TLH.

- **Hoạt động vận dụng**

- HV viết các thông điệp để tuyên truyền những việc làm tốt của bản thân để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

- HV chia sẻ thông điệp cho bạn bè bằng văn bản viết, hoặc tin nhắn zalo, Facebook.

Bài 13

THỰC HÀNH TÌM HIỂU MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Thu thập được thông tin về một số việc làm của con người có thể làm thay đổi môi trường sống của thực vật và động vật.
- Giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Hai loại phiếu: Phiếu quan sát, tìm hiểu và Phiếu khảo sát.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình 1: Gợi ý cách thảo luận những nội dung thực hành và công cụ cần thiết để thực hành quan sát, tìm hiểu.
- Hình 2: Mô tả hoạt động quan sát.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể mở đầu để HV nghe bài hát hoặc mời HV hát bài hát có nội dung về bảo vệ môi trường; sau đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

1. Chuẩn bị thực hành tìm hiểu

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV làm việc theo nhóm, quan sát và nói lại hoạt động của các bạn trong hình 1, liệt kê những dụng cụ cần thiết cho Hoạt động thực hành tìm hiểu.

- HV một số nhóm lên chia sẻ kết quả quan sát. HV ở dưới lớp bổ sung, liên hệ thực tế và nói thêm những đồ dùng, dụng cụ cần thiết khác liên quan đến Hoạt động thực hành tìm hiểu.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV làm việc theo nhóm, bao quát ý kiến thảo luận của HV để tư vấn, hỗ trợ HV đề xuất kế hoạch khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

- HV thảo luận kế hoạch, trả lời được các câu hỏi:

+ Địa điểm quan sát ở đâu? Ai thực hiện?

+ Quan sát cái gì? Quan sát bằng cách nào?

+ Cần dụng cụ nào để hỗ trợ quan sát, tìm hiểu? (Kính lúp, máy tính nối mạng, sách báo...).

+ Cần những công cụ gì để ghi chép, lưu giữ thông tin? (Như Phiếu quan sát, bảng kiểm, máy chụp ảnh, máy quay...).

+ Sản phẩm tìm hiểu cần yêu cầu như thế nào? (Thông tin trích nguồn, hình ảnh, đoạn video...).

2. Tiến hành quan sát, tìm hiểu

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho các nhóm tìm hiểu Phiếu quan sát, tìm hiểu và hình 2 mô tả hoạt động quan sát được gợi ý trong TLH.

- HV chia sẻ nội dung cần thực hiện trong phiếu, đưa ra ý kiến bổ sung, điều chỉnh (nếu cần) để phù hợp với kế hoạch của nhóm.

- HV đọc nội dung cần lưu ý khi tiến hành thu thập thông tin trong ô chữ.

- HV tiến hành quan sát, tìm hiểu theo kế hoạch và nhiệm vụ đã được phân công.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV các nhóm trao đổi, tổng hợp kết quả quan sát theo nội dung Phiếu quan sát, tìm hiểu.

- HV chia sẻ trong nhóm kết quả quan sát, tìm hiểu, xác định những nguyên nhân làm thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật tại địa điểm đã quan sát, tìm hiểu.

3. Báo cáo sản phẩm sau quan sát, tìm hiểu

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- HV thống nhất các kết quả quan sát, thông tin thu thập và cùng nhau xây dựng báo cáo theo nhiều hình thức khác nhau.

- GV bao quát trong lớp, hỗ trợ các nhóm phân tích được kết quả quan sát và đưa ra nhận xét phù hợp; trong đó chú trọng những nguyên nhân do con người gây ra.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV trình bày báo cáo nhóm trước lớp, trả lời các câu hỏi trong TLH.

- GV mời HV đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nêu câu hỏi theo gợi ý trong TLH và những câu hỏi khác (nếu có).

- GV hướng dẫn HV có thể tổng hợp các ảnh hưởng, tác động có thể xảy ra với thực vật và động vật ở những nơi đã tìm hiểu. Xác định những nguyên nhân do thói quen, hành vi, tác động tới môi trường từ phía con người.

Hoạt động 3

- GV tổ chức cho HV chia sẻ những lý do cần thiết để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

- HV dựa vào phần đã tổng hợp ở hoạt động 2, nêu những nguy cơ có thể xảy ra với thực vật và động vật khi sống ở môi trường đó; từ đó nêu được sự cần thiết để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

• Hoạt động vận dụng

- Hướng dẫn HV tiếp tục thực hiện quan sát ở nơi HV đang sống.

- HV thực hiện theo Phiếu khảo sát gợi ý trong TLH; dựa trên thực trạng, đề xuất những việc làm phù hợp để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật ở những nơi đó.

Bài 14

CHĂM SÓC, BẢO VỆ CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Nêu và cùng gia đình thực hiện được một số việc để chăm sóc, bảo vệ cây trồng, vật nuôi.
- Có ý thức giữ an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với một số cây, con vật và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Một số tranh, ảnh tình huống chăm sóc, bảo vệ cây trồng, vật nuôi do HV chuẩn bị (nếu có thể).
- Hình ảnh cây, con vật do HV sưu tầm.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Nội dung các hình

- Hình 1 đến hình 6: Một số việc làm chăm sóc cây trồng: xới đất, vun gốc cho cây; làm rào bảo vệ cây; bón thêm phân vi sinh cho cây; làm lưới che nắng cho cây; chặt bớt cành hồng, mục trên cây; bọc ni lông bảo vệ quả.
- Hình 7 đến hình 10: Một số việc làm chăm sóc vật nuôi: thả vịt chạy đồng, che chắn cho trâu bò khỏi lạnh; tắm, tiêm phòng cho chó.
- Hình 11 đến hình 14: Nội dung tình huống: bẻ cây, đánh vật nuôi, bắt động vật hoang dã để chơi; đổ rác không đúng quy định.
- Hình 15 đến hình 20: Một số cây, con vật có thể gây nguy hiểm với con người: cây hoa hồng có nhiều gai, cây xương rồng có nhựa độc và gai nhọn, con chó hung dữ, con rắn độc, tổ ong, con sâu róm nhiều lông ở trên lá cây.

2. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động dạy học

• Hoạt động mở đầu

GV có thể tổ chức cho HV giới thiệu một số việc đã thực hiện để chăm sóc cây trồng, vật nuôi; sau đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

1. Chăm sóc và bảo vệ cây trồng

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV các nhóm quan sát hình từ 1 đến 6 trong TLH và nêu các việc làm để chăm sóc, bảo vệ cây.
- HV làm việc theo nhóm, quan sát, chia sẻ được ích lợi của những việc mọi người trong hình đang làm để chăm sóc cây trồng.
- Đại diện một số HV chia sẻ ý kiến trước lớp, HV khác bổ sung ý kiến (nếu cần).
- GV tổng hợp ý kiến.

Hoạt động 2

- HV chia sẻ thêm những việc làm khác với TLH để chăm sóc, bảo vệ cây trồng (như quét vôi lên thân cây phòng sâu đục, chằng chống cho cây phòng mưa bão...).
- GV nhận xét, động viên và khuyến khích các nhóm chia sẻ nhiều ý kiến.

• Hoạt động thực hành

- GV tổ chức cho HV (cá nhân hoặc nhóm) tìm hiểu thông tin từ nhiều nguồn khác nhau về cách chăm sóc một loại cây phổ biến ở địa phương.
- HV tìm hiểu thực tế, qua sách báo, hỏi kinh nghiệm người khác, trả lời được các thông tin trong TLH và chia sẻ trong nhóm.
- GV mời đại diện của 2 - 3 nhóm báo cáo kết quả tìm hiểu, nhóm khác theo dõi, bổ sung hoặc đặt thêm câu hỏi.
- GV tổng hợp ý kiến và bổ sung thêm một số việc làm khác, hình ảnh minh họa (nếu cần) về cách chăm sóc những cây quen thuộc ở địa phương.

2. Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV quan sát hình từ 7 đến 10 trong TLH và nêu một số việc làm để chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.
- HV làm việc theo nhóm, quan sát, chia sẻ được ích lợi của những việc mọi người trong hình đang làm để chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.

- GV yêu cầu đại diện một số HV chia sẻ ý kiến trước lớp, HV khác bổ sung ý kiến (nếu cần).

- GV tổng hợp ý kiến.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV chia sẻ thêm những việc làm khác với TLH để chăm sóc các vật nuôi (như cho ăn, uống nước, dọn chuồng trại, mặc áo, dẫn vào bóng râm nếu trời nắng...).

- GV nhận xét, động viên và khuyến khích các nhóm chia sẻ nhiều ý kiến.

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV (cá nhân hoặc nhóm) tìm hiểu thông tin từ nhiều nguồn khác nhau về cách chăm sóc một vật nuôi, khuyến khích HV thu thập hình ảnh kèm theo.

- HV tìm hiểu thực tế, qua sách báo, hỏi kinh nghiệm người khác, trả lời được các thông tin trong TLH và chia sẻ trong nhóm.

- GV mời đại diện của 2 - 3 nhóm báo cáo kết quả tìm hiểu, nhóm khác theo dõi, bổ sung hoặc đặt thêm câu hỏi.

- GV tổng hợp ý kiến và bổ sung thêm một số việc làm khác (nếu cần) về cách chăm sóc một số vật nuôi quen thuộc ở địa phương, các con non và con trưởng thành.

- HV đọc lời chốt của Mặt Trời để ghi nhớ những công việc cần làm khi chăm sóc vật nuôi, cây trồng.

Hoạt động 2

- GV hướng dẫn HV quan sát và nói nội dung tình huống trong mỗi hình từ 11 đến 14, yêu cầu các nhóm đưa ra cách ứng xử với mỗi tình huống.

- HV thảo luận trong nhóm, chia sẻ về cách ứng xử, giải thích lý do chọn cách ứng xử đó. Cả nhóm thống nhất chọn cách ứng xử phù hợp với mỗi tình huống.

- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV phân tích cách ứng xử của mỗi nhóm và định hướng cách ứng xử phù hợp cho HV (nếu cần).

3. Giữ an toàn khi tiếp xúc với một số cây và con vật

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV các nhóm quan sát hình ảnh từ hình 15 đến hình 20 thể hiện cây, con vật có thể gây nguy hiểm với con người.

- HV quan sát, chia sẻ được trong nhóm nguy cơ con người có thể gặp nếu tiếp xúc với chúng.

- GV yêu cầu đại diện một số HV chia sẻ ý kiến trước lớp, HV khác bổ sung ý kiến (nếu cần).

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HV thảo luận và chia sẻ cách giữ an toàn khi tiếp xúc với những con vật được gợi ý trong hình.

- HV chia sẻ trong nhóm, chia sẻ trước lớp; HV khác bổ sung ý kiến (nếu cần).

- GV nhận xét, động viên và khuyến khích các nhóm chia sẻ nhiều ý kiến.

• Hoạt động thực hành

- GV tổ chức cho HV (cá nhân hoặc nhóm) chia sẻ các thông tin đã tìm hiểu trước về những cây, con vật khác có thể gây nguy hiểm với con người.

- HV chia sẻ kết quả tìm hiểu thực tế, qua sách báo, mạng internet, hỏi kinh nghiệm người khác, mở rộng thêm những con vật, cây khác ở địa phương có thể gây nguy hiểm với người (Ví dụ: cây lá ngón, cây trúc đào, cây trạng nguyên có thể gây ngộ độc với con người; nhiều loại cua, cá lớn...).

- GV mời đại diện của 2 - 3 nhóm báo cáo kết quả tìm hiểu, nhóm khác theo dõi, nhận biết một số cây, con vật nguy hiểm, bổ sung ý kiến hoặc đặt thêm câu hỏi (nếu cần).

- GV tổng hợp ý kiến, nhấn mạnh vào cây, con vật có thể gây nguy hiểm cho con người có ở địa phương.

• Hoạt động vận dụng

HV viết một số nội dung cần thiết về cách bảo vệ bản thân nếu tiếp xúc với một số cây, con vật nguy hiểm; chia sẻ với người xung quanh.

Bài 15

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Hệ thống hóa kiến thức đã học trong chủ đề về môi trường sống của thực vật và động vật, những việc làm bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.
- Tổng kết những việc bản thân và người thân đã làm để chăm sóc, bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Một số tranh, ảnh sản phẩm do HV đã tìm hiểu ở chủ đề (nếu có thể).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

• Hoạt động khám phá

GV có thể tổ chức cho mỗi HV nói hoặc viết ra giấy một điều thích nhất ở chủ đề. Các HV chia sẻ cùng nhau cảm nhận của mình.

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HV báo cáo trong nhóm nội dung đã học theo các mạch nội dung của sơ đồ trong TLH, chia sẻ hình ảnh, sản phẩm (nếu có).
- HV trong nhóm có thể ghi chép, tổng hợp lại các nội dung đã học.
- GV tổ chức cho các nhóm báo cáo trước lớp. Các nhóm liệt kê càng nhiều nội dung càng tốt.
- GV bổ sung thêm ý kiến (nếu cần).

Hoạt động 2

- GV khuyến khích HV chia sẻ về những điều thích nhất, hoặc có ý nghĩa, hoặc bất kỳ nội dung nào gây ấn tượng của chủ đề.

- HV chia sẻ những điều thích nhất, truyền tải cảm xúc tích cực về nội dung đó tới những HV khác.

Hoạt động 3 và Hoạt động 4

- HV liên hệ với hoạt động hằng ngày của bản thân và những việc đã làm được và chưa làm được.

- GV mời HV lên tổng kết những hoạt động đã làm được nhiều nhất (theo những việc làm gợi ý trong TLH), những việc ít khi làm hoặc chưa làm được. Chia sẻ lý do ít thực hiện hoặc chưa thực hiện.

- HV kể thêm những việc làm khác để chăm sóc, bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

- GV đánh giá, khen ngợi, động viên và khuyến khích các HV không chỉ thực hiện những việc làm để chăm sóc, bảo vệ cây, con vật trong hiện tại mà sau này khi có dịp, có cơ hội hãy luôn thực hiện những việc làm đó.

Chủ đề: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE

Bài 16

GIỮ VỆ SINH VÀ CHĂM SÓC CƠ THỂ

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Nêu được tên, chức năng của các bộ phận bên ngoài cơ thể và các giác quan.
- Nêu và thực hiện được việc cần làm để giữ vệ sinh, bảo vệ cơ thể và các giác quan trong cuộc sống hằng ngày.
- Giải thích được tại sao cần phải chăm sóc, bảo vệ cơ thể và các giác quan.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Các hình trong TLH.
- Hình vẽ cơ thể nam và nữ với đầy đủ các bộ phận bên ngoài của cơ thể (bao gồm cả cơ quan sinh dục ngoài của nam và nữ).

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

• Hoạt động mở đầu

GV dẫn dắt vào bài học: Hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về các bộ phận bên ngoài cơ thể và những hoạt động của chúng; những việc cần làm để giữ cơ thể sạch sẽ.

Hoặc GV có thể tổ chức hoạt động mở đầu như ở TLH.

1. Các bộ phận bên ngoài của cơ thể và các giác quan của cơ thể

• Hoạt động khám phá

Quan sát hình vẽ và nói tên các bộ phận bên ngoài của cơ thể.

*** Mục tiêu**

- Xác định được cơ thể gồm nhiều bộ phận khác nhau.

- Phân biệt được cơ thể nam và nữ.
- Nhận biết được vùng riêng tư của cơ thể.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo cặp

HV quan sát hình 1 trong TLH, một HV chỉ vào từng bộ phận trên hình để hỏi và HV kia trả lời; sau đó lại đổi nhau.

Lưu ý: Trong quá trình HV làm việc theo cặp, GV hỗ trợ HV để các HV xác định được tên một số bộ phận cơ thể tương đối có hệ thống. Ví dụ: ở đầu có tóc, tai, mắt, mũi, miệng, má...; tiếp đến là cổ, vai, gáy; ngực, bụng, lưng, mông; tay bao gồm cánh tay, khuỷu tay, bàn tay, ngón tay; chân bao gồm đùi, đầu gối, bàn chân, ngón chân.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

- HV của cặp này đặt câu hỏi và chỉ định cặp khác trả lời; nếu trả lời đúng sẽ được đặt câu hỏi cho cặp khác...

Lưu ý: GV cần chú ý rèn luyện và chữa cho HV cách đặt câu hỏi và cách trả lời cho đúng.

- GV cho HV quan sát, vẽ cơ thể nam và nữ với đầy đủ các bộ phận bên ngoài của cơ thể (bao gồm cả cơ quan sinh dục ngoài của nam và nữ) để trả lời câu hỏi trong TLH: Cơ thể nam và cơ thể nữ khác nhau như thế nào?

Lưu ý: GV giúp HV nhận biết hầu hết các bộ phận cơ thể của nam và nữ là giống nhau. Chỉ có bộ phận sinh dục của cơ thể mỗi người giúp phân biệt là nam hay nữ. Ở cơ thể nam có dương vật và bìu, ở cơ thể nữ có âm hộ.

- GV dành thời gian cho HV chỉ vùng riêng tư của cơ thể nam và nữ trên hình vẽ.

• Hoạt động thực hành và vận dụng

Trò chơi “Thi nói tên các bộ phận bên ngoài của cơ thể nam hoặc nữ”.

** Mục tiêu*

Củng cố những kiến thức đã học về tên các bộ phận bên ngoài cơ thể, bao gồm cả tên các bộ phận giúp phân biệt được nam và nữ.

** Cách tiến hành*

- HV được tổ chức thành hai nhóm lớn, mỗi nhóm cử một nhóm trưởng.

- Hai HV xung phong làm trọng tài ghi điểm cho hai đội.
- Lần lượt mỗi nhóm cử một người nói tên một bộ phận bên ngoài của cơ thể nam hoặc nữ.
- Cách cho điểm: Mỗi tên một bộ phận cơ thể được 1 điểm, riêng tên các bộ phận riêng tư của cơ thể được 2 điểm. Nhóm nào nói lại tên bộ phận cơ thể đã nói sẽ bị trừ 1 điểm. Trong một khoảng thời gian cho phép, nhóm nào được nhiều điểm hơn là thắng cuộc.

• Hoạt động khám phá

Tìm hiểu về các giác quan.

* Mục tiêu

- Xác định các bộ phận cơ thể (mắt, tai, mũi, lưỡi, da) và các chức năng của chúng.
- Tìm hiểu về những thông tin mà các giác quan cung cấp cho chúng ta.

* Cách tiến hành

- Bước 1: Làm việc theo nhóm

HV quan sát hình 2 và trả lời các câu hỏi trong TLH:

+ Những bộ phận nào của cơ thể giúp bạn nhận biết được mùi thơm, vị ngọt và vỏ xù xì của quả sầu riêng?

+ Bạn nhìn, nghe, ngửi, nếm, sờ các vật xung quanh bằng bộ phận nào của cơ thể?

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.

+ HV khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

Tiếp theo, HV trả lời câu hỏi: Bạn nhìn, nghe, ngửi, nếm, sờ các vật xung quanh bằng bộ phận nào của cơ thể?

Kết thúc hoạt động này, GV chốt lại nội dung chính: Cơ thể chúng ta có năm giác quan là: mắt (nhìn), tai (nghe), mũi (ngửi), lưỡi (nếm), da (sờ).

Tùy vào trình độ của HV mà GV có thể giới thiệu mở rộng cho HV: Tên khoa học chính xác của năm giác quan là: thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác, xúc giác tương ứng với chức năng nhìn, nghe, ngửi, nếm, sờ.

• Hoạt động thực hành và vận dụng

1. Làm bài tập

* Mục tiêu

Củng cố kiến thức về chức năng của các giác quan và các bộ phận thực hiện các chức năng đó.

* Cách tiến hành

- Bước 1: Làm việc cá nhân

HV quan sát hình và đọc thông tin trong các khung trong hình 3 TLH để làm bài: “Hãy nói tên các bộ phận của cơ thể phù hợp với những thông tin trong hình”.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

Một số HV trình bày kết quả làm việc trước lớp.

Gợi ý đáp án:

- + Chúng ta nghe được các âm thanh khác nhau bằng tai.
- + Chúng ta nhìn được hình dạng, màu sắc của vật bằng mắt.
- + Chúng ta nhận biết được các vị đắng, cay, chua, ngọt, mặn bằng lưỡi.
- + Chúng ta ngửi được các mùi khác nhau bằng mũi.
- + Chúng ta cảm nhận được nóng, lạnh, trơn, nhẵn, xù xì của vật bằng da.

Kết thúc hoạt động này, GV dành thời gian cho HV đọc lời chốt của Mặt Trời trong TLH để khắc sâu vai trò của năm giác quan trong việc nhận biết thế giới xung quanh.

2. Chơi trò chơi “Nếu ... thì ...”

* Mục tiêu

Gắn kết các bộ phận cơ thể thực hiện chức năng của các giác quan tương ứng.

* Cách tiến hành

- Bước 1: HV chơi theo nhóm lớn (8 - 9 HV).

Mỗi nhóm cần 1 quả bóng và đứng thành vòng tròn.

Cách chơi như sau:

+ HV 1 cầm bóng sẽ vừa ném bóng cho bạn khác vừa phải nói câu đầu có chữ “Nếu ...”, ví dụ: “Nếu là mũi”.

+ HV 2 bắt được bóng phải nói ngay: "... thì tôi sẽ ngửi được các mùi khác nhau". Tiếp theo, HV 2 vừa ném bóng cho HV 3 vừa nói một câu có chữ "Nếu ...", ví dụ: "Nếu là tai".

+ HV 3 bắt được bóng nói ngay: "... thì tôi sẽ nghe được các âm thanh khác nhau". Trò chơi cứ tiếp tục như vậy sau khi HV đã nói đủ tên mắt, tai, da, mũi, lưỡi.

Lưu ý: Ai không bắt được bóng là bị thua, ai bắt được bóng nhưng nói câu "thì ..." chậm, tất cả cùng đếm 1, 2, 3 mà không trả lời được thì cũng bị thua.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Sau trò chơi, HV thua ở các nhóm lên múa hoặc hát một bài.

+ Cả lớp thảo luận câu hỏi: Qua trò chơi, các bạn rút ra được điều gì?

(Trò chơi giúp chúng ta nói nhanh được tên các bộ phận cơ thể thực hiện chức năng của các giác quan tương ứng với nó)

2. Vệ sinh cơ thể

• Hoạt động khám phá

Tìm hiểu về các việc cần làm để giữ cơ thể sạch sẽ.

*** Mục tiêu**

Nêu được những việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể.

*** Cách tiến hành**

- Bước 1: Làm việc theo nhóm

HV quan sát các hình từ 4 đến 12 trong TLH và trả lời câu hỏi: Hằng ngày, bạn đã làm những việc gì như các bạn trong hình để giữ cơ thể sạch sẽ? Cơ thể sạch sẽ có ích lợi gì?

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.

+ HV khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

• Hoạt động thực hành và vận dụng

Tự đánh giá về việc giữ vệ sinh cơ thể.

*** Mục tiêu**

+ Chia sẻ về những việc làm hằng ngày để giữ vệ sinh cơ thể.

+ Tự đánh giá, tìm ra thói quen chưa tốt cần thay đổi (nếu có) để giữ sạch cơ thể.

+ Nhận biết được lợi ích của việc giữ vệ sinh cơ thể.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo cặp

HV lần lượt hỏi và trả lời nhau các câu hỏi:

+ Hằng ngày, bạn đã làm gì để giữ sạch cơ thể của mình? Cơ thể sạch sẽ có lợi ích gì?

+ Bạn cần thay đổi thói quen gì để giữ cơ thể sạch sẽ?

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.

+ Các cặp khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

Kết thúc hoạt động này, HV nhận biết được sự cần thiết phải giữ vệ sinh cơ thể “Giữ cơ thể luôn sạch sẽ để bạn mạnh khỏe và phòng tránh bệnh tật”.

3. Chăm sóc, bảo vệ các giác quan

• Hoạt động khám phá

1. Thảo luận về các việc nên và không nên làm để bảo vệ mắt.

** Mục tiêu*

- Kể ra được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ mắt.

- Nêu được sự cần thiết phải bảo vệ mắt.

- Luôn có ý thức giữ vệ sinh và bảo vệ mắt.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo nhóm

Nhóm trưởng điều khiển các bạn trả lời các câu hỏi sau:

a) Hãy nói về các việc nên và không nên làm để chăm sóc, bảo vệ mắt.

Lưu ý:

• Với câu hỏi này, HV có thể tham khảo hình 17 trong TLH và kể thêm những việc nên và không nên làm khác.

- Với mỗi việc được nêu ra, HV cũng cần giải thích tại sao đây là việc nên làm hoặc không nên làm để chăm sóc, bảo vệ mắt.

b) Bạn cần thay đổi thói quen nào để chăm sóc, bảo vệ mắt, đặc biệt để phòng tránh cận thị? Vì sao?

- Bước 2: Làm việc cả lớp

- + Đại diện các cặp trình bày kết quả thảo luận, các bạn khác bổ sung.

- + GV có thể ghi nhanh ý kiến của các nhóm về những việc nên và không nên làm để chăm sóc và bảo vệ mắt lên bảng.

2. Thảo luận về các việc nên và không nên làm để bảo vệ tai

** Mục tiêu*

- Kể ra được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ tai.

- Nêu được sự cần thiết phải bảo vệ tai.

- Luôn có ý thức giữ vệ sinh và bảo vệ tai.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo nhóm

Nhóm trưởng điều khiển các bạn trả lời các câu hỏi sau:

a) Hãy nói về các việc nên và không nên làm để chăm sóc, bảo vệ tai.

Lưu ý:

- Với câu hỏi này, HV có thể tham khảo hình 13 trong TLH và kể thêm những việc nên và không nên làm khác.

- Với mỗi việc được nêu ra, HV cũng cần giải thích tại sao đây là việc nên làm hoặc không nên làm để chăm sóc, bảo vệ tai.

b) Bạn cần thay đổi thói quen nào để chăm sóc, bảo vệ tai? Vì sao?

- Bước 2: Làm việc cả lớp

- + Đại diện các cặp trình bày kết quả thảo luận, các bạn khác bổ sung.

- + GV có thể ghi nhanh ý kiến của các nhóm về những việc nên và không nên làm để chăm sóc và bảo vệ tai lên bảng.

• Hoạt động thực hành và vận dụng

1. Đóng vai xử lý tình huống để bảo vệ mắt và tai

* Mục tiêu

Thể hiện được ý thức giữ vệ sinh và bảo vệ mắt và tai.

* Cách tiến hành

- Bước 1: Làm việc theo nhóm

+ Đại diện các nhóm bốc thăm để nhận một trong hai tình huống dưới đây:

• Tình huống 1: Một bạn đang ngồi đọc truyện thì một bạn khác đến hét to vào tai. Nếu có mặt ở đây, bạn sẽ nói gì với bạn vừa hét to đó?

• Tình huống 2: Giờ ra chơi các bạn rủ bạn chơi đánh trận giả và dùng que để đánh nhau. Bạn sẽ nói gì với các bạn?

+ Nhóm trưởng điều khiển các bạn xung phong thể hiện cách ứng xử với bạn của mình trong các tình huống này.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Các nhóm lên thể hiện cách ứng xử và góp ý lẫn nhau.

+ Tiếp theo, cả lớp thảo luận về bài học rút ra qua cách xử lý tình huống của các nhóm.

Kết luận: Chúng ta không nên chơi những trò chơi nguy hiểm có hại cho mắt và tai. Kết thúc giờ học, GV nhắc HV ngồi học đúng tư thế để bảo vệ mắt.

2. Chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng?”

* Mục tiêu

- Kể ra được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ mũi, lưỡi và da.

- Nêu được sự cần thiết phải bảo vệ mũi, lưỡi và da.

- Luôn có ý thức giữ vệ sinh và bảo vệ mũi, lưỡi và da.

* Cách tiến hành

- Bước 1: Làm việc cá nhân

HV quan sát các hình từ 13 đến 17 trong TLH để tìm những việc nào nên hoặc không nên làm để bảo vệ mũi, lưỡi, da và suy nghĩ để tìm thêm trong thực tế cuộc sống còn việc nào nên, không nên làm để bảo vệ mũi, lưỡi và da.

- Bước 2: HV chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng?” theo nhóm lớn (8 - 9 HV)

Mỗi nhóm cần 1 quả bóng và đứng thành vòng tròn.

Cách chơi như sau:

+ HV 1 cầm bóng, vừa ném bóng cho bạn khác vừa nêu câu hỏi. Ví dụ: “Việc nào nên làm để bảo vệ da?”.

+ HV 2 bắt được bóng phải trả lời câu hỏi của HV 1. Ví dụ: “Tắm rửa hằng ngày”. Tiếp theo, HV 2 vừa ném bóng cho HV 3 vừa nêu một câu hỏi khác. Ví dụ: “Việc nào không nên làm để bảo vệ lưỡi?”.

+ HV 3 bắt được bóng phải trả lời câu hỏi vừa nêu của HV 2. Trò chơi cứ tiếp tục như vậy cho đến khi hết thời gian quy định.

Lưu ý: Ai không bắt được bóng là bị thua; ai bắt được bóng nhưng không tìm ra câu trả lời hoặc nhắc lại câu trả lời của bạn đã nói cũng bị thua.

- Bước 3: Làm việc cả lớp

+ Sau trò chơi, HV thua ở các nhóm lên múa hoặc hát một bài.

+ Một số HV xung phong lần lượt nhắc lại những việc nên và không nên làm để bảo vệ mũi, lưỡi và da.

+ GV có thể hỗ trợ HV nêu lại những việc nên và không nên làm để bảo vệ mũi, lưỡi và da.

+ Tiếp theo, một số HV chia sẻ với các bạn trong lớp về: “Bạn cần thay đổi thói quen nào để chăm sóc, bảo vệ mũi, lưỡi và da? Vì sao?”.

Kết thúc hoạt động trò chơi, HV nêu các việc cần làm để chăm sóc, bảo vệ mũi, lưỡi và da.

3. Thực hành rửa tay

*** Mục tiêu**

Thực hiện được một trong những quy tắc giữ vệ sinh cơ thể là rửa tay đúng cách.

*** Cách tiến hành**

- Bước 1: Làm việc theo cặp

+ HV trao đổi với nhau những việc cần làm khi rửa tay.

+ GV gợi ý cho HV làm ướt tay, lấy xà phòng và thực hiện các động tác theo như hình trong TLH (chà sát hai lòng bàn tay; cọ từng ngón tay; chà sát mu bàn tay, chà sát các kẽ ngón tay; chụm 5 ngón tay này cọ vào lòng bàn tay kia và đổi lại) và cuối cùng xả cho tay sạch hết xà phòng dưới vòi nước sạch rồi lau khô tay bằng khăn mặt hoặc khăn giấy sạch.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Một số HV xung phong lên làm từng động tác theo các bước rửa tay trong TLH, HV khác và GV nhận xét.

Lưu ý: GV có thể làm mẫu rửa tay đúng cách cho cả lớp quan sát trước khi các bạn thực hành rửa tay thật theo nhóm.

- Bước 3: Làm việc theo nhóm

+ GV chia lớp thành các nhóm, phát vật dụng dùng để thực hành rửa tay.

+ HV thực hành rửa tay với xà phòng và nước sạch theo nhóm.

+ GV quan sát và giúp đỡ các nhóm thực hành.

- Bước 4: Làm việc cả lớp

+ Đại diện các nhóm trình diễn rửa tay đúng cách.

+ Đại diện các nhóm trình diễn rửa tay trước lớp, các HV khác nhận xét, góp ý.

4. Thực hành đánh răng

*** Mục tiêu**

Thực hiện được một trong những quy tắc giữ vệ sinh cơ thể là đánh răng đúng cách.

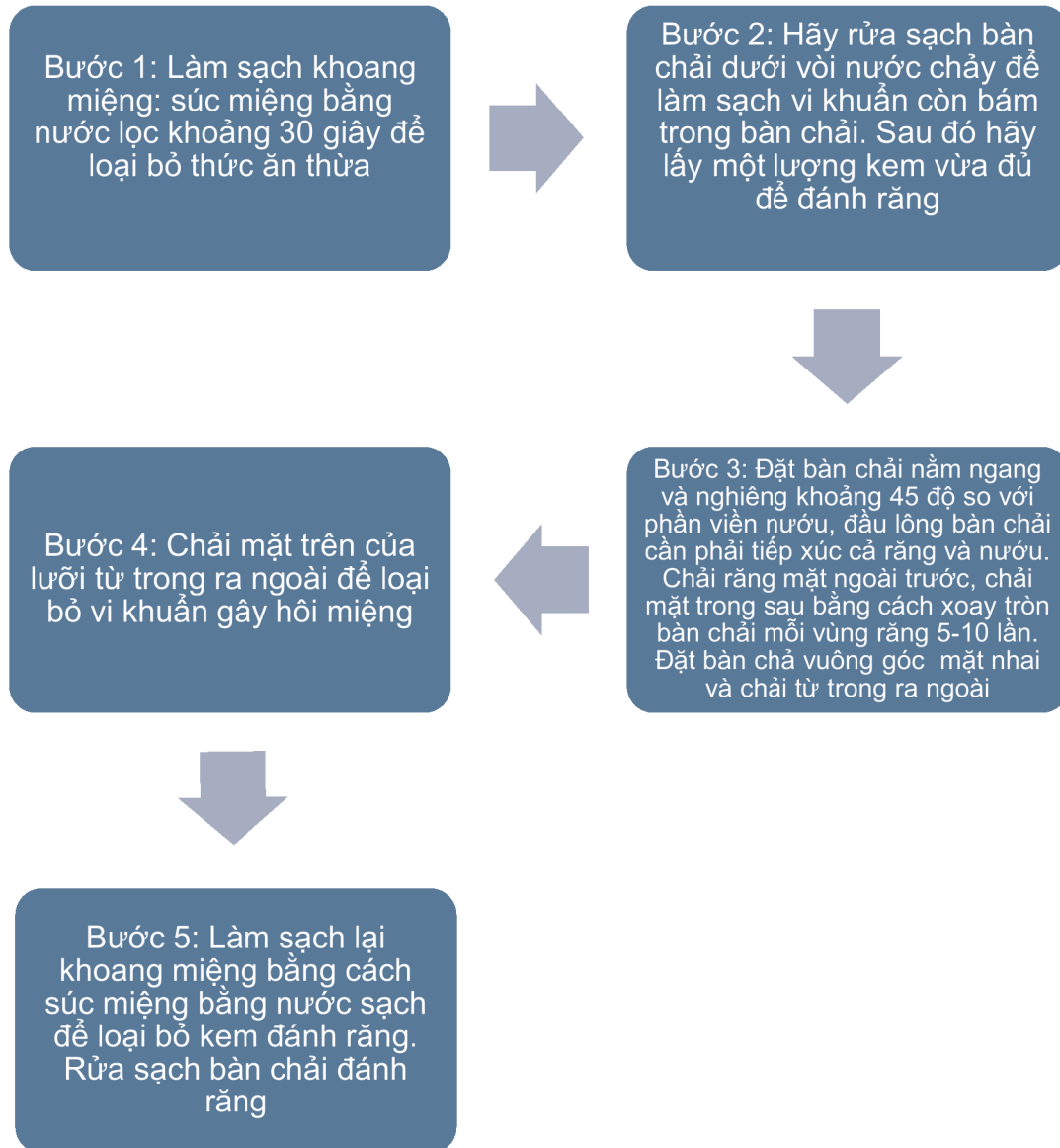
*** Cách tiến hành**

- Bước 1: Làm việc cả lớp

+ GV đặt câu hỏi:

Hằng ngày bạn quen đánh răng như thế nào?

+ Tiếp theo, GV làm mẫu lại các động tác đánh răng, vừa làm, vừa nói các bước:



- Bước 2: Làm việc theo nhóm

+ GV phân chia khu vực cho các nhóm thực hành đánh răng thật bằng nước sạch và bàn chải răng do các bạn mang theo.

+ Lần lượt HV đánh răng theo quy trình GV hướng dẫn trên mô hình, các HV trong nhóm quan sát, nhận xét.

+ GV đi đến các nhóm và giúp đỡ.

- Bước 3: Làm việc cả lớp

+ GV yêu cầu HV đại diện các nhóm lên làm động tác mẫu trước lớp. Các HV khác nhận xét và góp ý.

+ HV khác nhận xét cách chải răng của bạn đúng hay sai. Nếu bạn làm sai, bạn đó lên làm lại.

Tùy thực tế HV và địa phương, GV có thể tổ chức thêm một trong các hoạt động, chẳng hạn: *Xử lý tình huống khi gặp người có khó khăn về nhìn hoặc nghe.*

** Mục tiêu*

Thể hiện được sự cảm thông và có ý thức giúp đỡ những người có khó khăn về nhìn hoặc nghe.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc cả lớp

GV nêu câu hỏi: Bạn có thể hỗ trợ người thân, bạn bè hoặc những người tình cờ gặp trên đường gặp khó khăn về nhìn (nhìn không rõ hoặc không nhìn thấy gì) hoặc nghe (nghe không rõ hoặc không nghe được) như thế nào?

Mỗi nhóm chọn một trong những tình huống trên để thảo luận. Ví dụ:

+ Nhóm 1: Có ông hoặc bà tai nghe không rõ.

+ Nhóm 2: Tình cờ khi chuẩn bị sang đường, bạn gặp một người không nhìn thấy gì.

+ ...

- Bước 2: Làm việc theo nhóm

Các nhóm thảo luận tình huống của nhóm mình đã nhận và có thể phân công nhau đóng vai thể hiện cách các bạn hỗ trợ những người có khó khăn về nhìn hoặc nghe.

- Bước 3: Làm việc cả lớp

Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận hoặc đóng vai trước lớp. Các nhóm khác góp ý, bổ sung.

Bài 17

ĂN UỐNG, VẬN ĐỘNG VÀ NGHỈ NGƠI HỢP LÝ

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Nêu được số bữa cần ăn trong ngày và tên một số thức ăn, đồ uống giúp cho cơ thể khỏe mạnh và an toàn; tự nhận xét được thói quen ăn uống của bản thân.
- Xác định được các hoạt động vận động và nghỉ ngơi có lợi cho sức khỏe; liên hệ với những hoạt động hằng ngày của bản thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Các hình trong TLH.
- HV và GV cùng sưu tầm một số hình ảnh, một số mẫu thức ăn, một số quả và bao bì đựng thức ăn.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

• Hoạt động mở đầu

- Một số HV nêu về thời gian biểu hằng ngày của mình.
- GV nhận xét, góp ý.

1. Ăn uống lành mạnh

• Hoạt động khám phá

1. Xác định số bữa ăn hằng ngày

*** Mục tiêu**

Nêu được số bữa ăn trong ngày.

*** Cách tiến hành**

- Bước 1: Làm việc theo cặp

HV quan sát hình từ 1 đến 2 trong TLH, thay nhau hỏi và trả lời các câu hỏi:

Hằng ngày, bạn ăn mấy bữa?

Đó là những bữa nào và vào giờ nào?

- Bước 2: Làm việc cả lớp

Đại diện một cặp xung phong nói số bữa các bạn ăn trong ngày.

Kết thúc hoạt động này, GV cũng có thể khuyên thêm HV: Nên ăn đủ no tất cả các bữa, đặc biệt là bữa sáng, để có đủ sức khỏe để học tập tốt.

+ Trong mỗi bữa ăn, cần ăn các loại thức ăn như cơm hoặc bánh mỳ hay bún, phở..., thịt hoặc tôm, cá, trứng, sữa...; các loại rau xanh, quả chín...

+ Nước cũng rất cần cho cơ thể, vì vậy không nên chỉ uống khi khát mà cần có ý thức uống đủ nước. Mỗi ngày chúng ta cần cung cấp cho cơ thể khoảng từ 4 đến 6 cốc nước.

2. Tìm hiểu về những thức ăn, đồ uống giúp cơ thể khỏe mạnh

*** Mục tiêu**

Nêu được tên một số thức ăn, đồ uống giúp cơ thể khỏe mạnh.

*** Cách tiến hành**

- Bước 1: Làm việc nhóm

+ HV quan sát hình trong 3 TLH kết hợp với liên hệ thực tế nói tên những thức ăn, đồ uống.

+ GV nhận xét, bổ sung và nêu: Những thức ăn, đồ uống cần ăn, uống thường xuyên để cơ thể khỏe mạnh.

• Nếu ăn, uống thường xuyên sẽ không tốt cho sức khỏe.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Đại diện một số nhóm nói tên những thức ăn, đồ uống cần được sử dụng để cơ thể khỏe mạnh và những thức ăn, đồ uống không nên sử dụng thường xuyên.

+ Tiếp theo, cả lớp phát biểu bổ sung thêm tên các thức ăn, đồ uống khác giúp cơ thể khỏe mạnh.

3. Tìm hiểu về những thức ăn, đồ uống không an toàn với cơ thể

*** Mục tiêu**

Xác định được những loại thức ăn, đồ uống không an toàn đối với cơ thể.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc nhóm

HV quan sát hình 4 trong TLH và thảo luận: Điều gì sẽ xảy ra nếu bạn ăn những thức ăn là bánh mỳ bị mốc, cam bị thối, bánh đã hết hạn sử dụng?

Gợi ý: Bạn có thể bị đau bụng/bị tiêu chảy/bị ngộ độc...

- Bước 2: Làm việc cả lớp

Đại diện một vài nhóm lên trình bày kết quả thảo luận trước lớp. Các nhóm khác góp ý, bổ sung.

Kết thúc hoạt động này, GV giúp HV nếu được: Để cơ thể khỏe mạnh và an toàn, tuyệt đối không sử dụng những thức ăn, đồ uống đã hết hạn sử dụng hoặc ôi thiu hay đã bị mốc.

• Hoạt động thực hành

Chơi trò chơi “Đi siêu thị”.

** Mục tiêu*

- Tập lựa chọn những thức ăn, đồ uống giúp cơ thể khỏe mạnh, an toàn cho mỗi bữa ăn trong ngày.

- Quan sát, so sánh một số mẫu thức ăn và bao bì đựng thức ăn để lựa chọn thức ăn, đồ uống tốt giúp cho cơ thể khỏe mạnh và an toàn.

- Bước đầu hình thành kỹ năng ra quyết định.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc cả lớp

+ Chuẩn bị:

• GV tổ chức cho HV tham gia sắp xếp, bày những tranh, ảnh, vỏ hộp, bao bì và các mẫu vật, vật thật (ví dụ một số rau củ quả sẵn có ở địa phương) đã được HV và GV mang đến lớp thành các khu bán hàng trong “siêu thị”.

• Một số HV xung phong làm nhân viên siêu thị. Những HV còn lại được chia thành các “gia đình”. Mỗi gia đình khoảng 3 - 4 người. Mỗi gia đình cần có làn (giỏ) hoặc rổ để đi mua hàng (*Lưu ý:* Không sử dụng túi nilon dùng 1 lần).

+ GV phổ biến cách chơi cho các nhóm:

- Nhóm các “gia đình” sẽ bàn nhau nên mua thức ăn cho bữa nào trong ngày và dự kiến trước những thức ăn, đồ uống sẽ mua trong “siêu thị”.

- Nhóm các “nhân viên siêu thị” cũng bàn bạc, siêu thị sẽ quảng cáo giảm giá một số mặt hàng. Ví dụ: Một số rau quả không còn tươi hoặc một số thức ăn, đồ uống sắp hết hạn sử dụng...

- Bước 2: Làm việc theo nhóm

Các nhóm thực hiện theo hướng dẫn trên của GV.

- Bước 3: Làm việc cả lớp

Các “gia đình” sẽ đi quanh các gian hàng ở siêu thị để tìm đúng thứ cần mua.

Lưu ý: Trong quá trình lựa chọn hàng, các “gia đình” cần quan sát, so sánh để chọn ra thức ăn tươi ngon, đọc kỹ hạn sử dụng ghi trên bao bì để tránh mua phải những thức ăn sắp hết hạn hoặc đã quá hạn sử dụng...

Các nhân viên siêu thị có thể dùng “loa” để giới thiệu một số mặt hàng giảm giá...

- Bước 4: Làm việc theo nhóm

Sau khi “mua hàng”, các “gia đình” về vị trí của mình để trình bày, giới thiệu những thứ của nhóm mình đã mua được với cả lớp. Đồng thời nói rõ những thứ của nhóm mình đã mua này được mua cho bữa ăn nào trong ngày.

Lưu ý: Các nhóm có thể giới thiệu tên những thức ăn mà “gia đình” mình dự định mua nhưng trong “siêu thị” không có hoặc có nhưng không tươi ngon... khi đó các bạn đã quyết định thay thế bằng thức ăn nào. Hoặc một “gia đình” khác định không mua loại thức ăn này nhưng thấy được giảm giá thì lại mua thức ăn đó...

- Bước 5: Làm việc cả lớp

GV tổ chức cho các nhóm trình bày những thực phẩm và rau quả nhóm mình đã mua được như gợi ý ở bước 4. Các nhóm nhận xét lẫn nhau về việc đã chọn được thức ăn đảm bảo cho một bữa ăn hay chưa.

2. Vận động và nghỉ ngơi hợp lý

• Hoạt động khám phá

Quan sát và thảo luận về các hoạt động vận động và nghỉ ngơi.

*** Mục tiêu**

- Nêu được tên một số hoạt động, nghỉ ngơi và tác dụng của các hoạt động đó.
- Liên hệ thực tế.

*** Cách tiến hành**

- Bước 1: Làm việc theo cặp

HV quan sát hình 5 trong TLH, một HV chỉ vào từng hoạt động của bạn trong hình để hỏi bạn về nội dung của hình (Ví dụ: Các bạn đó đang làm gì? Việc làm đó có tác dụng gì?); sau đó lại đổi nhau.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Đại diện một số cặp chỉ và nói tên hoạt động được vẽ trong hình trong TLH và nói tác dụng của từng hoạt động đó.

+ GV yêu cầu cả lớp cùng thảo luận câu hỏi: Trong số những hoạt động các bạn vừa nêu, hoạt động nào đòi hỏi cơ thể vận động, di chuyển và hoạt động nào không đòi hỏi sự vận động của cơ thể.

- + Một số HV trả lời, GV nhận xét.

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1. Thảo luận về những việc nên làm và không nên làm để có giấc ngủ tốt.

*** Mục tiêu**

- Nhận biết được ngủ là cách nghỉ ngơi có lợi cho sức khỏe.
- Nêu được những việc nên và không nên làm trước khi đi ngủ để có giấc ngủ tốt.

*** Cách tiến hành**

- Bước 1: Làm việc theo cặp

HV hỏi và trả lời với bạn theo các câu hỏi gợi ý trong TLH:

- + Bạn thường đi ngủ lúc mấy giờ?
- + Chúng ta có nên thức khuya không? Vì sao?
- + Theo bạn, vào buổi tối trước khi đi ngủ chúng ta nên làm gì và không nên làm gì?
- + ...

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Đại diện các cặp trình bày kết quả thảo luận, các bạn khác bổ sung. GV chốt lại những ý chính.

+ Kết thúc hoạt động này, HV đọc lời chốt của Mặt Trời trong TLH. GV yêu cầu một số HV nhắc lại tầm quan trọng của giấc ngủ.

Hoạt động 2. Trình bày về lợi ích của hoạt động vận động, nghỉ ngơi và việc thực hiện các hoạt động vận động, nghỉ ngơi hợp lý

** Mục tiêu*

- Nêu được lợi ích của hoạt động vận động và nghỉ ngơi.

- Liên hệ đến những hoạt động hằng ngày của bản thân và đưa ra được hoạt động nào cần dành nhiều thời gian để cơ thể khỏe mạnh.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm theo nhóm

HV nhớ lại tác dụng của các hoạt động vận động và nghỉ ngơi nói chung và lợi ích của giấc ngủ nói riêng, kết hợp với lời chốt của Mặt Trời để nói về lợi ích của hoạt động vận động và nghỉ ngơi.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

Đại diện các nhóm trình bày trước lớp. GV khen các nhóm đưa ra được thêm những cụm từ khác ngoài những cụm từ trong lời chốt của Mặt Trời trong TLH khi nói về lợi ích của hoạt động vận động và nghỉ ngơi.

• Hoạt động vận dụng

Liên hệ về việc thực hiện các hoạt động vận động và nghỉ ngơi của bản thân.

** Mục tiêu*

Liên hệ đến những hoạt động hằng ngày của bản thân và đưa ra được hoạt động nào cần dành nhiều thời gian để cơ thể khỏe mạnh.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo cặp

Dựa vào việc quan sát hình 6 trong TLH (Tháp vận động), HV hỏi và trả lời với bạn về những việc các bạn nên làm thường xuyên và những việc các bạn nên hạn chế thực hiện. Đồng thời, liên hệ bản thân cần thay đổi thời gian vận động, nghỉ ngơi của mình như thế nào. Ví dụ: Cần hạn chế thời gian xem ti vi hoặc cần tăng thêm thời gian làm việc nhà...

- Bước 2: Làm việc cả lớp

- + Đại diện một số cặp trình bày trước lớp.

- + HV lập thời gian biểu hằng tuần của mình và thực hiện.

- + Kết thúc bài học, HV đọc và ghi nhớ kiến thức chủ yếu theo lời chốt của Mặt Trời trong TLH.

Bài 18

GIỮ AN TOÀN CHO CƠ THỂ

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

Dự đoán được một số tình huống có nguy cơ không an toàn cho bản thân và biết được cách phòng tránh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Các hình trong TLH.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

• Hoạt động mở đầu

Hoạt động cả lớp:

- Chơi trò chơi “Bạn sẽ nói với ai?”

+ HV đứng thành hai vòng, vòng trong và vòng ngoài. Người ở vòng trong quay về phía người ở vòng ngoài tạo thành từng cặp.

+ GV yêu cầu HV nghĩ tất cả những gì có thể xảy ra với các bạn để đặt ra câu hỏi, trong những trường hợp đó, bạn sẽ chia sẻ với ai.

- Hết thời gian chơi, HV trả lời câu hỏi: Qua trò chơi, bạn học được điều gì?

- GV giúp HV hiểu, các bạn cần chia sẻ với những người mà bạn tin cậy về tất cả những vấn đề các bạn có thể gặp phải về sức khỏe hay những chuyện khác trong cuộc sống, như những điều làm bạn lo sợ hoặc buồn chán chẳng hạn...

• Hoạt động khám phá và vận dụng

1. Thảo luận về cách bảo vệ vùng riêng tư của cơ thể

** Mục tiêu*

Nêu được cách bảo vệ vùng riêng tư của cơ thể.

** Cách tiến hành*

Hoạt động cả lớp:

- GV yêu cầu một số HV nhắc lại về những vùng riêng tư của mỗi người đã được học trước đó.

- HV thảo luận câu hỏi trong TLH:

+ Khi người khác động chạm đến cơ thể bạn, bạn sẽ làm gì? Vì sao?

+ Ai là người có thể động chạm đến cơ thể bạn?

- Kết thúc hoạt động này, HV cần nhớ: Không ai được nhìn hoặc động chạm vào các vùng riêng tư của cơ thể bạn (trừ bố mẹ giúp bạn tắm hoặc bác sĩ khám chữa bệnh cho bạn).

Lưu ý: GV nhắc HV, các bạn cũng cần biết rằng, người lớn không được yêu cầu các bạn chạm vào vùng riêng tư của bất cứ ai hay của chính họ.

2. Một số hành vi động chạm, đe dọa sự an toàn của bản thân và cách phòng tránh; phân biệt hành động tốt và xấu

** Mục tiêu*

- Quan sát các hình ảnh để phân biệt được hành động nào là tốt, hành động nào là xấu.

- Đưa ra cách ứng xử trong tình huống khi bị người khác làm tổn thương hoặc gây hại.

- Nêu được xâm hại trẻ em là gì.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo cặp

+ HV quan sát các hình từ 2 đến 6 trong TLH và đưa ra các mức độ quan hệ thân thuộc hoặc khi bị người khác làm tổn thương hoặc gây hại trong thực tế, lần lượt hỏi và trả lời nhau.

+ Trong các tình huống được đưa ra, hành động nào là đối xử với người tốt, hành động nào là đối xử với người xấu?

Gợi ý: Hành động của người lớn khi động chạm đến các vùng riêng tư của trẻ em là những hành động xấu với trẻ em (trừ bố mẹ giúp tắm hoặc bác sĩ khám chữa bệnh khi có bố mẹ đi cùng); hành động của bố chúc con ngủ ngon là tốt đối với trẻ em.

+ Bạn sẽ làm gì khi bị người khác làm tổn thương hoặc gây hại?

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Đại diện các cặp lên trình bày trước lớp, HV khác nhận xét và bổ sung.

Lưu ý: Đối với câu hỏi giúp HV phân biệt hành động nào là tốt hoặc xấu với trẻ em, GV có thể yêu cầu HV nêu lý do tại sao hành động đó là tốt hoặc xấu với trẻ em.

+ GV yêu cầu HV đọc lời chốt của Mặt Trời trong TLH.

+ Tiếp theo, GV có thể yêu cầu HV đưa ra các ví dụ về hành động tốt, hành động xấu đối với cơ thể, đặc biệt là trẻ em, qua đó mở rộng hiểu biết cho HV về một số hành vi xâm hại trẻ em khác.

+ Đối với câu hỏi: Bạn sẽ làm gì khi bị người khác làm tổn thương hoặc gây hại? GV nhấn mạnh nếu không may điều đó xảy ra, các bạn cần phải nói với người lớn tin cậy để được giúp đỡ và tránh bị lặp lại. Tốt nhất là chúng ta học cách phòng tránh bị xâm hại để giữ an toàn cho bản thân.

3. Thực hành 3 bước giữ an toàn cho bản thân

*** Mục tiêu**

Luyện tập 3 bước phòng tránh bị xâm hại.

*** Cách tiến hành**

- Bước 1: Làm việc cả lớp

+ HV đọc chỉ dẫn thực hành 3 bước phòng tránh bị xâm hại trong TLH.

+ Một số HV xung phong lên thể hiện trước lớp. Các bạn khác và GV nhận xét (nếu cần GV có thể làm mẫu cho HV quan sát).

- Bước 2: Làm việc theo nhóm

+ HV thu dọn bàn ghế gọn lại để thực hành trong nhóm (bảo đảm HV nào cũng được luyện tập). Trong quá trình các nhóm luyện tập, GV hỗ trợ và uốn nắn (nếu cần).

+ Cùng với việc luyện tập nêu trên, HV trao đổi với các bạn trong nhóm tên ba người bạn tin cậy và cho biết họ là ai, họ có quan hệ với bạn như thế nào.

- Bước 3: Làm việc cả lớp

+ Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.

+ GV yêu cầu các nhóm nhận xét, góp ý lẫn nhau.

Lưu ý: GV căn dặn HV, khi gặp tình huống nguy cơ, các bạn cần nói với người lớn tin cậy để được giúp đỡ kịp thời. Nếu nói một lần chưa được thì các bạn cần nhắc lại nhiều lần với những người tin cậy khác hoặc gọi điện thoại đến số 111 cho tới khi nhận được sự giúp đỡ. GV cũng nhấn mạnh đến quyền trẻ em, không ai có quyền gây hại, làm tổn thương.

Bài 19

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE

1. Bạn đã học được gì về các bộ phận bên ngoài cơ thể và các giác quan?

- **Hoạt động thực hành**

Hỏi - đáp về các bộ phận bên ngoài cơ thể và các giác quan.

- *Mục tiêu*

Ôn lại những kiến thức đã học về: Các bộ phận bên ngoài cơ thể và các giác quan.

- *Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo nhóm

Nhóm trưởng điều khiển các bạn thực hiện các việc sau:

- + Đặt các câu hỏi và trả lời về các bộ phận bên ngoài cơ thể.
- + Nói tên các giác quan phù hợp với chức năng của các giác quan đó.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Phương án 1: Đại diện các nhóm có thể đặt câu hỏi về các bộ phận bên ngoài cơ thể hoặc về các giác quan và chỉ định các bạn ở nhóm khác trả lời. Bạn trả lời đúng tiếp tục đặt câu hỏi và gọi bạn khác trả lời.

+ Phương án 2: Đại diện các nhóm có thể lên làm các động tác (kịch câm) và chỉ định các bạn ở nhóm khác nói tên các bộ phận bên ngoài cơ thể đang hoạt động.

+ GV nhận xét, đánh giá kết quả ôn tập của HV cả lớp.

2. Bạn cần làm gì để giữ cơ thể khỏe mạnh?

- **Hoạt động thực hành**

Hỏi - đáp về những việc cần làm để giữ cơ thể khỏe mạnh.

- *Mục tiêu*

Ôn lại những kiến thức đã học về những việc cần làm để giữ cơ thể khỏe mạnh.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo cặp

HV nói với nhau về những việc các bạn thường làm ở nhà để giữ cơ thể khỏe mạnh:

+ Vận động và nghỉ ngơi.

+ Giữ vệ sinh cơ thể.

+ Ăn uống hằng ngày.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

Thay vì yêu cầu một số HV nói lại những việc các bạn thường làm ở nhà để giữ cơ thể khỏe mạnh, GV có thể phát cho mỗi HV một Phiếu tự đánh giá về giữ gìn vệ sinh thân thể để HV tự đánh giá.

3. Bạn sẽ thể hiện thái độ và việc làm của mình như thế nào trong các tình huống dưới đây?

• **Hoạt động vận dụng**

Đóng vai xử lý tình huống.

** Mục tiêu*

Thể hiện thái độ và việc làm liên quan đến giữ vệ sinh cá nhân và phòng tránh bị xâm hại.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo nhóm

+ Mỗi nhóm chọn một trong hai tình huống trong TLH (GV cũng có thể đưa thêm một số tình huống khác).

+ Nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận để nêu ra những cách ứng xử khác nhau có thể có. Sau đó, chọn một cách mà các bạn cho là tốt nhất để đóng vai. Một số xung phong nhận vai và trình bày trước lớp.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ Các nhóm lên đóng vai thể hiện việc bạn nên làm trong từng tình huống.

+ Nhóm khác nhận xét và bình luận về cách ứng xử của các bạn lựa chọn để đóng vai.

+ GV nhận xét, đánh giá và khen thưởng động viên các nhóm làm tốt. Từ đó rút ra bài học: Mỗi người đều cần có ý thức giữ vệ sinh cá nhân (không nên uống nước ngọt sau khi đã đánh răng và trước khi đi ngủ) và tự bảo vệ bản thân phòng tránh bị xâm hại.

Chủ đề: TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI

Bài 20 THỜI TIẾT VÀ CÁC MÙA TRONG NĂM

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Mô tả được một số hiện tượng thời tiết: nắng, mưa, nóng, lạnh, gió...
- Có ý thức bảo vệ mắt, không nhìn trực tiếp vào Mặt Trời và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.
- Nêu được tên và một số đặc điểm của các mùa trong năm (Ví dụ: mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông; mùa mưa và mùa khô).
- Nêu được sự cần thiết phải theo dõi dự báo thời tiết hằng ngày. Thực hiện được việc lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết để giữ cơ thể khỏe mạnh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- Tranh, ảnh trong TLH.
- TLH.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

• Hoạt động mở đầu

- GV tổ chức cho HV đọc các câu ca dao, tục ngữ về thời tiết.
- Các HV tìm và đọc các câu ca dao, tục ngữ về thời tiết trước lớp, chẳng hạn:

Trắng quầng thì hạn, trắng tán thì mưa.

Ráng mỡ gà thì gió, ráng mỡ chó thì mưa.

1. Một số hiện tượng thời tiết

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- HV quan sát hình từ 1 đến 6 trong TLH.
- GV đặt câu hỏi:
 - + Quan sát và mô tả về hiện tượng thời tiết trong từng hình.
 - + Nhận xét việc lựa chọn và sử dụng trang phục của các bạn trong từng hình đã phù hợp thời tiết ngày hôm đó chưa.
- GV tổ chức cho HV thảo luận nhóm, nhận xét về việc lựa chọn và sử dụng trang phục của các bạn trong từng hình.
- HV thảo luận nhóm.
- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn.
- GV nhận xét và chốt đáp án đúng.

Hoạt động 2

- HV quan sát hình từ 7 đến 9 trong TLH:



- GV đặt câu hỏi: Trong những tình huống thời tiết đó, bạn nên và không nên làm gì để đảm bảo an toàn cho bản thân? Vì sao?

- HV thảo luận nhóm.

- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn.

- GV nhận xét và chốt đáp án đúng.

• Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV yêu cầu 1 HV đọc yêu cầu của bài.

- 1 HV đọc yêu cầu bài:

Thời tiết ngày hôm nay như thế nào? Hãy tự nhận xét ngày hôm nay bạn đã sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết chưa.

+ HV dưới lớp thảo luận nhóm đôi.

+ Đại diện 3 - 4 nhóm HV trình bày kết quả thảo luận; đại diện nhóm khác nhận xét, bổ sung, góp ý cho nhóm bạn.

- GV nhận xét, tuyên dương các nhóm có tự nhận xét đúng.

Hoạt động 2

- HV nêu các câu hỏi trong TLH:

+ Bạn có thường xuyên theo dõi “Dự báo thời tiết” không? Thông tin về thời tiết giúp ích gì cho bạn trong cuộc sống hằng ngày? Nêu ví dụ.

+ Lập bảng theo dõi thời tiết trong 1 tuần và nhận xét thời tiết của các ngày trong tuần đó theo mẫu dưới đây:

| BẢNG THEO DÕI THỜI TIẾT | | | | |
|-------------------------|---|---|---|-------------------------------|
| |  |  |  | Các hiện tượng thời tiết khác |
| Thứ Hai | ? | ? | ? | ? |
| Thứ Ba | ? | ? | ? | ? |
| ... | ? | ? | ? | ? |

+ Từng ngày trong tuần đó khi ra ngoài, bạn nên sử dụng những trang phục nào cho phù hợp với thời tiết?

- Đối với các câu hỏi trên, GV và HV trong lớp thực hiện tương tự như đối với câu hỏi: *Thời tiết ngày hôm nay như thế nào? Hãy tự nhận xét ngày hôm nay bạn đã sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết chưa.*

- Cuối cùng, GV cho một số HV đọc lời của Mặt Trời trong TLH: “Có những hiện tượng thời tiết khác nhau như: nắng, mưa, nóng, lạnh... Thời tiết thay đổi liên tục. Chúng ta cần theo dõi thời tiết hằng ngày để lựa chọn và sử dụng trang phục, hoạt động và ăn uống phù hợp để đảm bảo sức khỏe.

2. Các mùa trong năm

• Hoạt động mở đầu

- GV hỏi: Các bạn biết những mùa nào trong năm?

- 2 đến 3 HV trả lời câu hỏi, ví dụ: mùa xuân, hạ, thu, đông; mùa nắng, mùa mưa...

- GV giới thiệu: Chúng ta tiếp tục cùng nhau đi tìm hiểu về các mùa trong năm.

• Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- HV quan sát, tìm hiểu các hình từ 10 đến 13 trong TLH.

- GV tổ chức cho HV thảo luận nhóm đôi, nhận xét sự khác nhau về cảnh vật và thời tiết trong 4 bức tranh.

- Đại diện các nhóm HV báo cáo kết quả thảo luận; các nhóm khác nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn.

- GV nhận xét và chốt đáp án đúng: Các hình trên là hình ảnh 4 mùa trong năm, đó là mùa xuân (hình 10), mùa hè (hình 11), mùa thu (hình 13), mùa đông (hình 12). Vào mùa xuân có mưa phùn ẩm ướt. Mùa hè nắng nóng, mưa nhiều. Mùa thu se lạnh, hanh khô. Mùa đông lạnh, ít mưa.

Hoạt động 2. Giới thiệu về các mùa nơi em sống

- GV hỏi HV: Các bạn có biết vùng miền nào trên đất nước ta có 4 mùa trong năm?

- HV thảo luận nhóm 4.

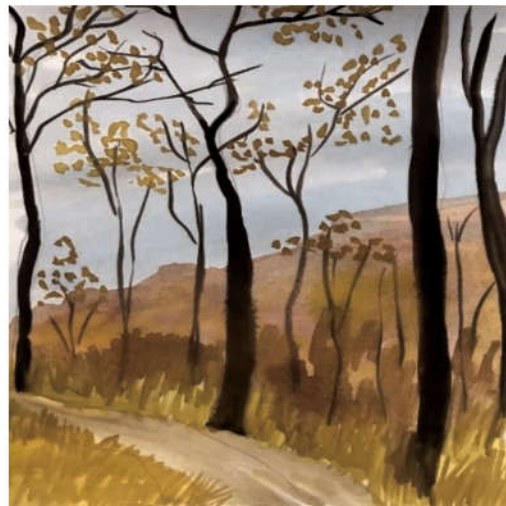
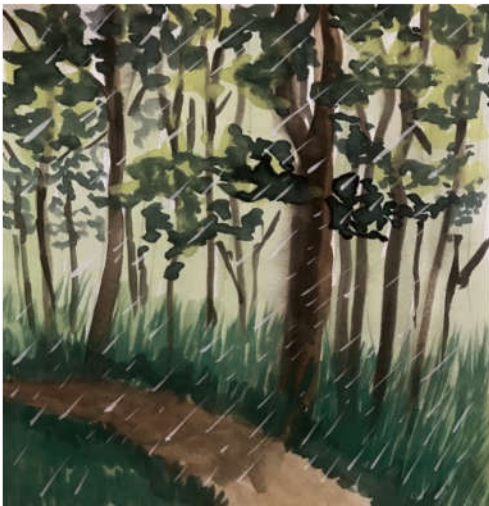
- Đại diện 3 đến 4 nhóm lên giới thiệu.

- GV chốt đáp án đúng đó là miền Bắc nước ta. Nơi đó có 4 mùa trong năm là mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông.

- GV mở rộng thêm: Ở miền Bắc mùa xuân bắt đầu từ tháng 1 và kéo dài đến hết tháng 3. Mùa xuân thời tiết ấm áp, mưa ẩm. Đây cũng là khoảng thời gian diễn ra nhiều lễ hội. Mùa hè bắt đầu từ tháng 4 và kéo dài đến hết tháng 6. Thời tiết mùa hè oi bức, mưa nhiều. Mùa hè cây cối xanh tốt, có nhiều quả ngon. Mùa thu bắt đầu từ tháng 7 và kéo dài đến hết tháng 9. Mùa thu tiết trời mát mẻ hơn và cũng là mùa mà nhiều loài hoa nở rộ, khoe những màu sắc rực rỡ. Mùa đông bắt đầu từ tháng 10 và kéo dài đến hết tháng 12. Mùa đông lạnh lẽo, ít ánh nắng mặt trời...

Hoạt động 3

- GV đặt câu hỏi với HV: Quan sát hình 14, 15 và cho biết hình nào thể hiện mùa mưa, hình nào thể hiện mùa khô. Vì sao bạn biết?



- GV tổ chức cho HV thảo luận nhóm đôi, nhận xét sự khác nhau về cảnh vật và thời tiết trong 2 bức tranh.

- HV thảo luận nhóm đôi.

- Đại diện 3 đến 4 nhóm HV trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét và chốt đáp án: Hai hình thể hiện hai mùa trong năm. Đó là mùa mưa (hình 14) và mùa khô (hình 15). Vào mùa mưa thường có nhiều ngày mưa kéo dài. Còn vào mùa khô hầu như không có mưa, ngày nắng chói chang, đêm dịu mát hơn.

• Hoạt động thực hành

- GV đặt câu hỏi cho HV cả lớp:

+ Nơi bạn sống có những mùa nào? Nêu đặc điểm thời tiết, cảnh vật của từng mùa đó.

+ Khi chuyển mùa, thời tiết như thế nào? Bạn cần lưu ý gì ở giai đoạn chuyển mùa đó để đảm bảo sức khỏe?

- GV yêu cầu HV thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi.

- HV thảo luận nhóm đôi.

- Đại diện 4 đến 5 nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét.

- GV nhận xét, chốt ý kiến, khen ngợi HV có ý kiến đúng.

- GV nhận xét và chốt đáp án:

+ Mùa mưa thường có nhiều ngày mưa kéo dài. Mùa khô hầu như không có mưa, ngày nắng chói chang, đêm dịu mát hơn.

+ Vào những ngày chuyển mùa, thời tiết thay đổi nên cơ thể người dễ bị mắc bệnh như cúm, viêm phổi. Vì vậy, các bạn cần phải mặc quần áo phù hợp với thời tiết, ăn uống đầy đủ, bổ sung vitamin để tăng đề kháng cho cơ thể chống lại bệnh tật trong giai đoạn thời tiết chuyển mùa.

- GV mở rộng thêm: Ở miền Nam nước ta, nơi đó có 2 mùa trong năm là mùa mưa và mùa khô. Ở miền Nam từ tháng 5 đến tháng 11 là mùa mưa, những cơn mưa này đến nhanh và đi cũng rất nhanh. Đôi khi mưa rả rích kéo dài cả ngày. Từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau, miền Nam là mùa khô, nhiệt độ ngoài trời rất cao, nắng gay gắt.

- GV yêu cầu một số HV đọc lời chốt của Mặt Trời trong TLH.

- HV đọc lời chốt của Mặt Trời trong TLH.

+ Mùa xuân có mưa phùn ẩm ướt. Mùa hè nắng nóng, mưa nhiều. Mùa thu se lạnh, hanh khô. Mùa đông lạnh, ít mưa.

+ Mùa mưa thường có nhiều ngày mưa kéo dài. Mùa khô hầu như không có mưa, ngày nắng chói chang, đêm dịu mát hơn.

+ Những ngày chuyển mùa, thời tiết thay đổi, cơ thể người dễ nhiễm các bệnh như cúm, viêm phổi... Bạn nhớ lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp theo mùa để giữ cơ thể khỏe mạnh, đặc biệt vào những ngày chuyển mùa.

- **Hoạt động vận dụng**

- GV đặt câu hỏi cho HV cả lớp:

- + Nhận xét việc theo dõi dự báo thời tiết của gia đình bạn và có thể đưa ra những lời khuyên với các thành viên trong gia đình về lợi ích của việc thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết hằng ngày.

- + Cùng gia đình tìm hiểu những câu thành ngữ, tục ngữ nói về “dự báo thời tiết” ứng dụng trong cuộc sống và lao động, sản xuất của người Việt Nam.

- GV tổ chức cho HV cả lớp hoạt động tương tự như Hoạt động thực hành ở trên.

Bài 21

MỘT SỐ THIÊN TAI THƯỜNG GẶP

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Nhận biết và mô tả được một số hiện tượng thiên tai (Ví dụ: bão, lũ, lụt, giông sét, hạn hán...).
- Thu thập được thông tin về một số rủi ro dẫn đến các thiệt hại về tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra.
- Nêu và biết được cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.
- Chia sẻ với những người xung quanh và cùng thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Các hình trong TLH.
- Một số tranh, ảnh hoặc video clip về hiện tượng thiên tai.
- TLH.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

• Hoạt động mở đầu

- GV tạo tâm thế hứng thú cho HV và từng bước làm quen bài học.
- GV dẫn dắt vấn đề: Các bạn có nhận biết và mô tả được một số hiện tượng thiên tai thường gặp và nêu được một số rủi ro dẫn đến các thiệt hại về tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra không? Chúng ta sẽ tìm hiểu những vấn đề này trong bài học ngày hôm nay: Bài Một số thiên tai thường gặp.

1. Một số hiện tượng thiên tai

• Hoạt động khám phá

Quan sát và mô tả một số hiện tượng thiên tai.

** Mục tiêu*

Biết cách quan sát, đặt câu hỏi, mô tả và nhận xét được về hiện tượng thiên tai khi quan sát tranh, ảnh, video hoặc quan sát thực tế.

** Cách tiến hành:*

- Bước 1: Làm việc theo cặp

+ GV yêu cầu HV:

• Quan sát các hình từ 1 đến 5 trong TLH, mô tả hiện tượng thiên tai trong từng hình đó và nói với bạn về điều mình quan sát được.

• Ngoài các hiện tượng thiên tai nói trên, bạn còn biết hiện tượng thiên tai nào khác? Hãy mô tả ngắn gọn về hiện tượng thiên tai đó.

+ HV quan sát hình, trả lời câu hỏi.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ GV yêu cầu một số nhóm báo cáo kết quả trước lớp.

+ HV trình bày:

• Đại diện một số nhóm HV nêu hiện tượng thiên tai trong mỗi hình: Lũ quét (hình 1), giông sét (hình 2), hạn hán (hình 3), bão (hình 4), lũ lụt (hình 5).

• Đại diện một số nhóm HV mô tả về hiện tượng thiên tai khác, chẳng hạn cháy rừng: Cháy rừng ở mức độ nghiêm trọng do nắng nóng kéo dài và các sự cố khác là một dạng thiên tai đặc thù. Do tác động bất lợi của thời tiết, trong đó có sự nắng nóng, hạn hán kéo dài làm nguy cơ cháy rừng luôn ở mức độ cao, xảy ra trên diện rộng.

+ GV nhận xét, đánh giá.

2. Rủi do thiên tai

• Hoạt động khám phá

Thu thập và trình bày thông tin về thiệt hại do thiên tai gây ra.

** Mục tiêu*

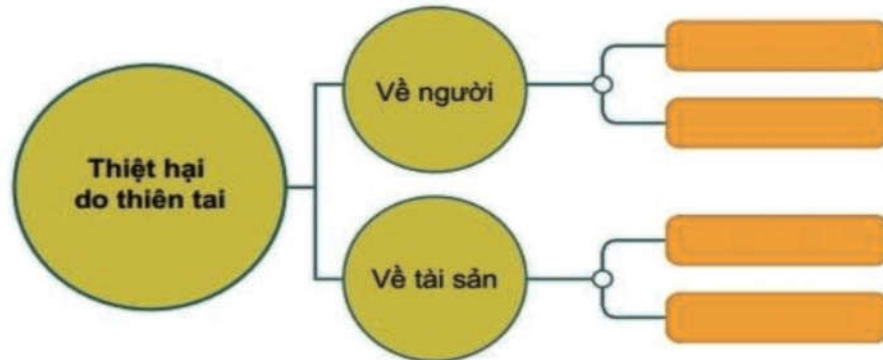
Nêu được một số thiệt hại về tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc nhóm

+ GV yêu cầu HV: Trình bày sản phẩm của mình trong nhóm về câu hỏi:

- Kể các thiên tai đã xảy ra ở nước ta.
- Nói với bạn về thiệt hại do các thiên tai đó gây ra theo gợi ý:



+ GV hướng dẫn HV trình bày theo loại thiên tai.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ GV mời đại diện các nhóm báo cáo trước lớp về kết quả thu được.

+ GV hướng dẫn các nhóm nêu câu hỏi để làm rõ thêm các thông tin mà nhóm bạn trình bày; khuyến khích các em bổ sung thêm các thông tin về thiệt hại do thiên tai gây ra ở địa phương.

+ HV đọc, thảo luận theo nhóm.

+ HV trình bày, chẳng hạn với lũ lụt:

• Lũ lụt là hiện tượng nước trong sông, hồ tràn ngập một vùng đất. Lũ cũng có thể dùng để chỉ trường hợp ngập do thủy triều, nước biển dâng do bão. Lũ có thể xuất hiện khi nước trong sông, hồ tràn qua đê hoặc gây vỡ đê làm cho nước tràn vào các vùng đất được đê bảo vệ.

• Có thể giảm thiệt hại do lũ bằng cách di dời dân cư xa sông, tuy nhiên các hoạt động kinh tế, dân sinh thường gắn liền với sông.

+ GV chốt kiến thức:

• Rủi ro thiên tai là những thiệt hại về người, tài sản, môi trường... mà thiên tai gây nên.

- Các hiện tượng thiên tai như bão, lũ lụt... có thể gây ra nhiều thiệt hại về sức khỏe, tính mạng con người, tài sản và môi trường.

Vì vậy, chúng ta cần trồng cây gây rừng và bảo vệ rừng để giảm các thiên tai.

• Hoạt động thực hành

Thực hành xác định một số rủi ro thiên tai.

* Mục tiêu

- Nêu được một số rủi ro thiên tai (thiệt hại về tính mạng con người và tài sản là do một số thiên tai có thể gây ra).

- Có ý thức quan tâm, tìm hiểu hiện tượng thiên tai, rủi ro thiên tai.

* Cách tiến hành

- Bước 1: Làm việc nhóm

- + GV yêu cầu HV trao đổi với các bạn về rủi ro thiên tai và hoàn thành Phiếu học tập.

PHIẾU HỌC TẬP

Nhóm:

| Hiện tượng thiên tai | Một số rủi ro thiên tai về | | |
|----------------------|---------------------------------------|---------|------------|
| | Sức khỏe và tính mạng con người | Tài sản | Môi trường |
| Hạn hán | Thiếu nước sinh hoạt dẫn đến bệnh tật | ? | ? |
| ? | ? | ? | ? |

- + HV trao đổi theo nhóm và điền vào Phiếu học tập.

- + HV trình bày kết quả:

| Hiện tượng thiên tai | Một số rủi ro thiên tai về | | |
|----------------------|--|---------|------------|
| | Sức khỏe và tính mạng con người | Tài sản | Môi trường |
| Hạn hán | Thiếu nước sinh hoạt dẫn đến bệnh tật | | x |
| Lũ lụt | Ngập nhà, nước bị ô nhiễm dẫn đến bệnh tật | x | x |
| Động đất | Sập nhà nguy hiểm đến tính mạng | x | x |

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ GV hướng dẫn các nhóm nêu câu hỏi để làm rõ thêm các thông tin mà nhóm bạn trình bày; khuyến khích các HV nêu/phân tích được lý do vì sao lại có thể có những rủi ro thiên tai như vậy (từ biểu hiện của thiên tai để suy luận các rủi ro mà thiên tai có thể mang lại).

+ Các nhóm HV thảo luận và đặt câu hỏi theo hướng dẫn của GV.

+ GV kết luận: Để phòng tránh các thiên tai xảy ra, chúng ta nên thường xuyên theo dõi bản tin thời tiết để có cách ứng phó kịp thời.

+ GV cho HV xem video về một số trường hợp bị đuối nước trong lũ lụt (nếu có thể). Giáo dục HV nên học bơi để tránh bị đuối nước.

Nếu có điều kiện và thời gian, GV tổ chức cho HV chơi trò chơi: “Nói về một hiện tượng thiên tai” để củng cố kiến thức:

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HV xung phong tham gia chơi, chia làm hai đội (mỗi đội 4 - 6 bạn).

- GV phổ biến luật chơi: GV viết tên hiện tượng thiên tai trên bảng và chia bảng làm hai cột (để hai đội ghi). Các bạn ở mỗi đội luân phiên lên ghi về biểu hiện hoặc rủi ro ứng với thiên tai đó vào cột tương ứng. Sau thời gian chơi, đội nào ghi được nhiều ý đúng hơn là đội thắng cuộc. Các bạn ở dưới lớp sẽ tham gia nhận xét về kết quả thực hiện của hai đội.

- GV cho các cặp của đội khác chơi với chủ đề là một hiện tượng thiên tai khác. Sau đó, GV có thể cho các cặp của đội khác chơi với chủ đề là một hiện tượng thiên tai khác.

- HV chia thành các đội.

- HV lắng nghe, thực hiện, chơi trò chơi.

3. Một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai

• Hoạt động khám phá

Quan sát những việc làm để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

** Mục tiêu*

- Nêu được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

- Biết cách quan sát, đặt câu hỏi, mô tả, nhận xét được về cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo cặp

+ GV cho HV quan sát các hình từ 6 đến 11 trong TLH và nói với nhau về yêu cầu trả lời cho các ý sau:

- Chỉ và nói về ích lợi của việc làm trong từng hình.
- Việc làm nào thực hiện trước, trong và sau bão?
- Nêu ích lợi của mỗi việc làm đó.

+ HV quan sát từng hình và trả lời câu hỏi:

• Trong các hình đó, những việc làm được thực hiện trước khi bão là: nghe dự báo thời tiết (hình 6); dự trữ lương thực, nước sạch, thuốc phòng, chữa bệnh và chuẩn bị một số vật dụng khác (hình 7); phòng tránh tốc mái nhà (hình 11).

• Những việc làm được thực hiện trong cơn bão là: chúng mình lại căn nhà kia đi (hình 9); ở lại trong các ngôi nhà kiên cố, đóng chặt cửa không đi ra ngoài (hình 10).

• Những việc làm được thực hiện sau cơn bão là: lau dọn, sửa chữa nhà cửa để đảm bảo vệ sinh an toàn (hình 8).

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ GV yêu cầu một số nhóm báo cáo kết quả trước lớp.

+ HV lắng nghe, sau đó báo cáo kết quả.

+ GV có thể giải thích thêm cho các HV ý nghĩa của một số việc làm.

Lưu ý: Việc theo dõi dự báo thời tiết được thực hiện cả trước, trong và sau bão.

• Hoạt động thực hành

Liên hệ thực tế về các việc cần làm để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

** Mục tiêu*

Liên hệ thực tế về các biện pháp ứng phó, giảm nhẹ thiệt hại do bão gây ra.

** Cách tiến hành*

- Bước 1: Làm việc theo cặp

+ GV cho từng cặp HV đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi:

- Kể một số việc làm khác để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro do bão gây ra.

- Khi có bão xảy ra, bạn cần làm gì để giữ an toàn cho bản thân và hỗ trợ, giúp đỡ gia đình?

- + HV thảo luận, trả lời câu hỏi.

- + HV trả lời:

- Việc cần làm khác để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro do bão gây ra: chuẩn bị lương thực, nhà cửa che chắn chắc chắn, cây cối lớn nên cắt tỉa trước...

- Khi có bão xảy ra em cần: chuẩn bị thức ăn để dự trữ những ngày bão, ở yên trong nhà, che chắn nhà cửa chắc chắn... để giữ an toàn cho bản thân và hỗ trợ, giúp đỡ gia đình.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

- + GV yêu cầu một số nhóm báo cáo kết quả trước lớp.

- + GV nhận xét, đánh giá.

- + HV báo cáo kết quả.

Trao đổi với bạn về cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro do các thiên tai như lũ lụt, hạn hán, giông sét gây ra theo các gợi ý sau:



- HV lập thành các nhóm để trao đổi theo yêu cầu của TLH và báo cáo kết quả của từng nhóm trước lớp, nhóm khác bổ sung.

- GV nhận xét, đánh giá.

- Sau đó, ngoài giờ học hay về nhà HV chia sẻ với những người xung quanh để cùng thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai khi có thiên tai xảy ra.

Nếu có điều kiện và thời gian, GV tổ chức cho HV chơi trò chơi “Ứng phó giảm nhẹ rủi ro thiên tai”.

Cách tiến hành:

- Bước 1: Làm việc nhóm

+ GV lưu ý HV: Một loại thẻ (các thẻ có cùng nội dung, được GV chuẩn bị trước) có thể xếp vào các vị trí ứng với các loại thiên tai khác nhau nếu thấy phù hợp.

+ GV yêu cầu HV làm việc theo nhóm, quan sát và sắp xếp các thẻ chữ vào bảng cho phù hợp với từng loại thiên tai.



+ HV làm việc theo nhóm, quan sát và sắp xếp các thẻ chữ vào bảng cho phù hợp theo từng loại thiên tai. Các nhóm dán kết quả làm việc của nhóm lên trên bảng hoặc nộp kết quả thực hiện.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ GV có thể hỏi thêm về lý do các bạn sắp xếp như vậy.

+ GV có thể mở rộng thêm về một số cách khác ứng phó với lũ lụt, hạn hán, giông sét...: Trong cơn giông, nếu đang ở ngoài trời và không tìm được chỗ trú ẩn an toàn, để tránh bị sét đánh, cần nhớ: Tuyệt đối không trú mưa dưới tán cây, tránh xa khu vực cao hơn xung quanh, tránh xa các vật dụng kim loại như xe đạp, cày, lốc, máy móc, hàng rào sắt... Nên tìm chỗ khô ráo; người ở vị trí càng thấp càng tốt, cúi ngò xuống, lấy tay che tai, ngò sao cho phần tiếp xúc của người với mặt đất là ít nhất, không được nằm xuống đất hoặc đặt hai tay lên mặt đất.

+ Cả lớp cùng nhận xét kết quả của các nhóm. Nhóm nào đúng và nhanh hơn là thắng cuộc.

Đáp án:

| Thiên tai | Cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro |
|-----------|-------------------------------|
| Lũ lụt | Thẻ số: 3, 5, 6, 7 |
| Hạn hán | Thẻ số: 6, 7 |
| Giông sét | Thẻ số: 1, 2, 4 |

• Hoạt động vận dụng

Hoạt động 1: Liên hệ thực tế về các việc làm để phòng tránh rủi ro thiên tai.

** Mục tiêu*

Liên hệ được với thực tế bản thân và gia đình về các biện pháp ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

** Cách tiến hành*

- GV nêu các câu hỏi trong TLH:

+ Nói về thiên tai thường hay xảy ra ở địa phương bạn.

+ Bạn và gia đình đã và sẽ làm gì để ứng phó và phòng tránh rủi ro do thiên tai đó gây ra?

- HV làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi.

- GV mời đại diện một số HV trả lời.

- HV làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi, chẳng hạn:

+ Nơi em sống thường xảy ra bão lớn.

+ Để phòng tránh bão em và gia đình cần theo dõi bản tin thời tiết, chẳng chống nhà cửa, di chuyển đến nơi kiên cố, cao ráo và an toàn khi bão đổ bộ; chuẩn bị một số thực phẩm thiết yếu, thức ăn, nước uống, đèn pin... để ứng phó và phòng tránh rủi ro do bão gây ra.

- GV nhận xét, đánh giá.

Hoạt động 2: Xử lý tình huống - Trời mưa, trên đường đi bạn nhìn thấy nước suối đang chảy xiết, bố mẹ bạn định dắt em bạn lội qua suối. Bạn sẽ làm gì khi đó? Vì sao?

** Mục tiêu*

- Vận dụng được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy ra.
- Bình tĩnh, có ý thức thực hiện theo các hướng dẫn an toàn và các quy định chung.

** Cách tiến hành*

- GV tổ chức cho HV luyện tập một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong tình huống đặt ra.

- GV nêu tình huống: Trời mưa, trên đường đi bạn nhìn thấy nước suối đang chảy xiết, bố mẹ bạn định dắt em bạn lội qua suối.

- GV cho HV luyện tập xử lý tình huống.
- HV luyện tập xử lý tình huống.
- HV trả lời.
- HV khác và GV nhận xét, giúp HV hoàn thiện câu trả lời.

Bài 22

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HV sẽ:

- Hệ thống được những kiến thức đã học về chủ đề Trái Đất và bầu trời.
- Trình bày được tên các mùa, đặc điểm của từng mùa.
- Có năng lực giao tiếp, hợp tác: trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Có năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
- Có ý thức quan tâm, tìm hiểu hiện tượng thiên tai.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo án.
- Các hình trong TLH.
- TLH.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

• Hoạt động thực hành

Giới thiệu về các mùa và một số hiện tượng thiên tai

** Mục tiêu*

- Hệ thống lại những kiến thức đã học về các mùa và cách lựa chọn trang phục phù hợp theo mùa.
- Hệ thống lại những kiến thức đã học về một số hiện tượng thiên tai và phòng tránh rủi ro thiên tai.

** Cách tiến hành*

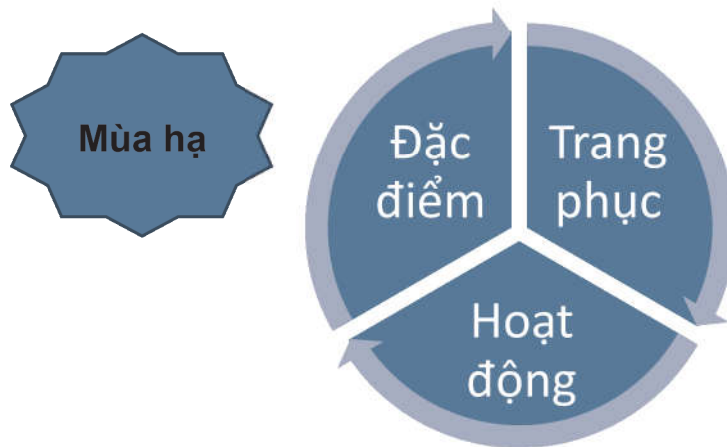
- Bước 1: Làm việc theo nhóm

+ GV chia HV thành 6 nhóm: Nhóm chẵn làm tổng kết phần các mùa trong năm; nhóm lẻ tổng kết phần các hiện tượng thiên tai.

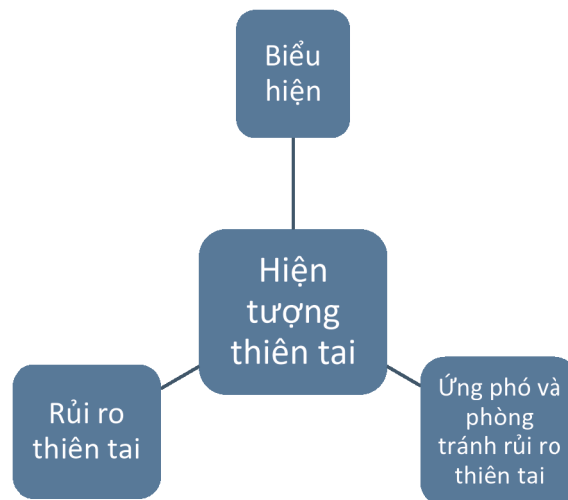
+ HV chia theo nhóm chẵn, lẻ.

• Nhóm chẵn: Bạn cần làm gì để đảm bảo sức khỏe vào các mùa khác nhau?

Gợi ý:



• Nhóm lẻ: Giới thiệu về một số hiện tượng thiên tai thường gặp theo gợi ý dưới đây:



+ HV thảo luận nhóm và điền câu trả lời theo yêu cầu.

+ GV yêu cầu mỗi nhóm thực hiện theo mẫu và sơ đồ gợi ý.

+ HV trình bày:

• Nhóm chẵn: Các mùa trong năm.

| Tên mùa | Đặc điểm | Trang phục |
|---------|------------------------|--|
| Xuân | Se lạnh, mưa phùn | Áo len, áo khoác, áo gió |
| Hè | Nóng, nắng, có mưa rào | Áo cộc, quần cộc, áo chống nắng, ô, mũ, kính râm |
| Thu | Mát mẻ, se lạnh | Áo khoác mỏng, áo dài tay |
| Đông | Giá lạnh | Áo dày, áo khoác to, áo len, khăn len, tất |

- Nhóm lẻ: Các hiện tượng thiên tai, thực hiện theo mẫu bảng:

| Hiện tượng thiên tai | Biểu hiện | Rủi ro thiên tai | Ứng phó và phòng chống rủi ro do thiên tai |
|----------------------|-----------|------------------|--|
| Lũ lụt | | | |
| Lũ quét | | | |
| Giông sét | | | |
| Hạn hán | | | |
| Lũ lụt | | | |

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ GV mời HV mỗi nhóm cử đại diện lên trình bày, HV nhóm khác nhận xét.

+ GV chọn hai kết quả tốt nhất của hai nhóm để tổng kết về các mùa và những hiện tượng thiên tai.

• Hoạt động vận dụng

* Mục tiêu

Vận dụng kiến thức về việc làm trước, trong và sau khi có thiên tai xảy ra.

* Cách tiến hành

- Bước 1: Làm việc nhóm

+ GV giao nhiệm vụ cho HV tương tự như Hoạt động thực hành.

- Nhóm lẻ: Từng cá nhân đọc nhiệm vụ:

Bạn và gia đình sẽ làm gì khi nghe tin sắp có thiên tai xảy ra, thiên tai đang xảy ra?

- Nhóm chẵn: Từng cá nhân đọc nhiệm vụ:

Bạn và gia đình sẽ làm gì khi thiên tai đã qua đi?

+ Cả hai nhóm thảo luận tìm cách xử lý tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lý của nhóm.

- Bước 2: Làm việc cả lớp

+ GV mời đại diện nhóm lẻ và nhóm chẵn lên bảng đóng vai thể hiện cách xử lý tình huống.

• Nhóm lẻ: Bạn và gia đình sẽ kiểm tra lại nhà của xem chắc chắn chưa và cắt tỉa các cành cây lớn gần nhà... khi sắp có thiên tai xảy ra. Khi thiên tai đang xảy ra bạn và gia đình chủ động ở yên, trú ngụ nơi an toàn, tránh xa các cửa chính, cửa sổ bằng kính, tránh sử dụng điện thoại (trừ trường hợp khẩn cấp)...

- Nhóm chẵn thực hiện tương tự như nhóm lẻ.

+ HV khác/GV nhận xét, hoàn thiện cách xử lý tình huống của từng nhóm.

+ HV lắng nghe, thảo luận nhóm, thực hiện nhiệm vụ.

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN DẠY HỌC XÓA MÙ TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI KỲ 2

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Số 9 - Ngõ 26 - Phố Hoàng Cầu - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội
VPGD: Số 278 Tôn Đức Thắng, Q. Đống Đa - TP Hà Nội
ĐT: (024). 66860751 - (024). 66860753
Email: nxbdantri@gmail.com
Website: nxbdantri.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI THỊ HƯƠNG

Chịu trách nhiệm nội dung:

LÊ QUANG KHÔI

| | |
|-----------------|------------------|
| Biên tập: | NGUYỄN BÍCH NGỌC |
| Vẽ bìa: | VŨ THỊ BÌNH MINH |
| Sửa bản in: | ĐỖ LÊ UYÊN NHI |
| Trình bày sách: | PHẠM THỊ LÊ |
| Chế bản: | PHẠM THỊ LÊ |

LIÊN KẾT XUẤT BẢN: CÔNG TY CP SÁCH ĐẠI HỌC – DẠY NGHỀ

In 1.140 bản, khổ 19 × 26,5 cm tại Nhà máy in Bộ Quốc phòng,
Địa chỉ: Thôn Lưu Phái – xã Ngũ Hiệp – huyện Thanh Trì – Hà Nội
Số xác nhận đăng ký xuất bản số: 3671-2023/CXBIPH/21-132/DT
Quyết định xuất bản số: 3226/QĐXB-NXBĐT do Nhà xuất bản Dân Trí cấp
ngày 20 tháng 11 năm 2023.
Mã ISBN: 978-604-40-0243-9
In xong, nộp lưu chiểu Quý IV năm 2023